VĂN HÓA

CƠ QUAN CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

NĂM THỨ 69

THỨ HAI

27.7.2026 (14.6 Bính Ngọ)

Số 89 (4380)

www.baovanhoa.vn

Email: baovanhoa@fpt.vn

KỶ NIỆM 79 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH - LIỆT SĨ (27.7.1947 - 27.7.2026)

Thắp sáng hành trình trả lại tên cho các anh

● Lãnh đạo Đảng, Nhà nước tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ và viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh [2, 3+4]



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Thủ tướng Lê Minh Hưng trao Giấy chứng nhận kết quả giám định ADN xác định danh tính, mộ phần cho thân nhân bảy gia đình liệt sĩ Ảnh: TR.HUẤN

VĂN HÓA & **SUY NGẪM**

Một sự kiện văn hóa trước hết phải có văn hóa

● DUY PHONG

Mỗi sự kiện kết thúc đều để lại hai dấu ấn. Một dấu ấn nằm trên sân khấu: Những tiết mục đã diễn ra, những giải thưởng đã được trao, những bức ảnh đẹp được lưu giữ. Dấu ấn còn lại nằm trong ký ức công chúng: Người ta nhớ điều gì, cảm thấy điều gì và đánh giá sự kiện ấy bằng những giá trị nào. Không phải lúc nào hai dấu ấn ấy cũng trùng khớp.

(Xem tiếp trang 14)

ĐỂ NGHĨA TRANG LIỆT SĨ TRỞ THÀNH CÔNG VIÊN LỊCH SỬ, VĂN HÓA TÂM LINH

Kỳ 4: Trước hết cần có những nhận thức mới

[5]

DI VẬT TÀU CỔ Ở BỜ BIỂN HỘI AN:

Bao giờ mới được khai quật, bảo quản?

[9]

Không ai sinh ra đã có "miễn dịch" trước thông tin độc hại

[12]

KỶ NIỆM 79 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH - LIỆT SĨ (27.7.1947 - 27.7.2026)

THẮP SÁNG HÀNH TRÌNH TRẢ LẠI TÊN CHO CÁC ANH

● **Bài, ảnh: X. TRƯỜNG - T. HUẤN - Đ. TOÁN - H. HẢI - L. HOÀN - N. HOÀN - V. QUÝ**

Có những ngôi sao không chỉ soi sáng bầu trời mà còn dẫn lối cho những cuộc trở về sau hàng chục năm xa cách. Nhân kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ, tối qua 26.7, cầu truyền hình *Sao sáng dẫn đường* do Đài Truyền hình Việt Nam thực hiện đã đưa khán giả bước vào hành trình kết nối quá khứ với hiện tại, nơi mỗi kỷ vật, mỗi cuộc "đoàn tụ" đều nhắc nhớ về sự hy sinh to lớn của những người đã ngã xuống vì Tổ quốc.



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Thủ tướng Lê Minh Hưng trao Giấy chứng nhận kết quả giám định ADN xác định danh tính, mộ phần cho thân nhân bảy gia đình liệt sĩ

Điểm cầu trong chương trình được đặt tại Nhà bia tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ xã Thanh Thủy (Tuyên Quang); Tượng đài Bắc Sơn (Hà Nội); Nghĩa trang Liệt sĩ quốc gia Đường 9 (Quảng Trị) và Công viên Lê Thị Riêng (TP.HCM). Trong đó, điểm cầu chính của chương trình đặt tại Công viên Lê Thị Riêng, nơi phát hiện hố chôn tập thể của các cán bộ, chiến sĩ hy sinh trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968, là biểu tượng cho những ký ức vẫn đang được gìn giữ và hành trình tìm lại tên tuổi cho những người đã ngã xuống.

Dự điểm cầu Hà Nội có Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm. Cùng dự tại các điểm cầu có các Ủy viên Bộ Chính trị: Thủ tướng Lê Minh Hưng; Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn; Thường trực Ban Bí thư Trần Cẩm Tú. Tại bốn điểm cầu còn có sự hiện diện của các lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, và lãnh đạo các Ban, Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và địa phương. Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ VHTTDL Lâm Thị Phương Thanh dự điểm cầu tại Quảng Trị. Và đặc biệt là sự hiện diện của các Bà Mẹ Việt Nam anh hùng, các Anh hùng, thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ, các CCB và gia đình cùng các lực lượng tham gia Chiến dịch 500 ngày đêm, và đông đảo nhân dân tham dự tại các điểm cầu.



Bộ trưởng Bộ VHTTDL Lâm Thị Phương Thanh và các đại biểu dự tại điểm cầu Quảng Trị

Những người chưa bao giờ khuất

Nội dung xuyên suốt của cầu truyền hình *Sao sáng dẫn đường* là hành trình của *Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ*. Trước sự khắc nghiệt của thời gian khi nhân chứng ngày càng ít, nhiều dấu tích, địa hình chiến trường cũ bị xóa mờ và thay đổi, chiến dịch được triển khai như một lời hiệu triệu, một mệnh lệnh từ trái tim, nhằm đẩy mạnh công tác tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ, chạy đua với thời gian để đưa nhiều nhất, nhanh nhất các Anh hùng liệt sĩ trở về.

Chiến dịch đặt mục tiêu tìm kiếm, quy tập khoảng 7.000 hài cốt liệt sĩ; hoàn thành lấy mẫu đối với khoảng 230.000 ngôi mộ liệt sĩ chưa xác định được thông tin; giám định ADN khoảng 18.000 mẫu hài cốt liệt sĩ; xây dựng và đưa vào vận hành cơ sở dữ liệu gene thân nhân liệt sĩ; đồng thời hoàn thành công tác rà phá bom mìn, vật nổ tại các địa bàn trọng điểm phục vụ công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ. Mỗi anh hùng liệt sĩ được ví như một vì sao sáng, soi đường cho chiến dịch. Chương trình được xây dựng như một dòng chảy cảm xúc xuyên suốt, kết nối quá khứ với hiện tại bằng âm nhạc, những kỷ vật và đặc biệt là những câu chuyện, những cuộc "gặp gỡ", "đoàn tụ" sau hàng chục năm ngay trên sân khấu. *Những người chưa bao giờ khuất*, *Mệnh lệnh trái tim - Chiến dịch 500 ngày đêm* và *Trả lại tên cho các anh* là ba chương trong cầu truyền hình *Sao sáng dẫn đường*.

Các tiết mục nghệ thuật xuyên suốt trong chương trình đã góp phần tạo nên mạch nối cảm xúc. Bên cạnh sự tham gia của nhiều nghệ sĩ nổi tiếng được khán giả yêu mến, điểm nhấn tại chương trình là sự xuất hiện của các CCB, thương binh, bệnh binh và những người lính đang trực tiếp thực hiện nhiệm vụ rà phá bom mìn, tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ. Cùng với đó, chùm phóng sự của chương trình kể câu chuyện về hành trình đưa các Anh hùng liệt sĩ trở về. Đó là nỗi đợi chờ khôn nguôi của những người ở lại; là sự dấn thân quả cảm của lực lượng rà phá bom mìn, các đội tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; là những nỗ lực của các nhà khoa học trong giải mã ADN, những người bền bỉ giải mã tư liệu, kỷ vật và nhân chứng để trả lại tên cho các anh.

Mỗi câu chuyện là một lát cắt của hành trình tri ân vẫn đang được tiếp nối, với khát vọng đưa những người đã ngã xuống trở về với tên tuổi, quê hương và gia đình. Khán giả như quặn thắt khi nghe câu nói "Anh ơi, về với em đi…", hay sự khắc khoải nỗi mong chờ, hy vọng một ngày nào đó, cha sẽ trở về của những người ở lại.

Mong ngày các anh trở về

Đặc biệt tại các điểm cầu, những hàng ghế không có người ngồi nhưng lại đầy ắp một sự hiện diện thiêng liêng tại cả bốn điểm cầu. Trên mỗi ghế là ba lô, chiếc mũ và bông cúc trắng. Tất cả không chỉ là những kỷ vật gợi nhớ mà còn là lời mời trang trọng dành cho những người lính trở về, cùng hiện diện trong đêm tri ân của cầu truyền hình.

Tại điểm cầu Công viên Lê Thị Riêng, những hàng ghế trống gợi nhớ đến người lính Quân Giải phóng với ba lô, mũ tai bèo; những chiến sĩ Biệt động Sài Gòn từng giấu tên, giấu thân phận giữa lòng địch. Dấu tích về họ đôi khi chỉ còn



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và lãnh đạo Đảng, Nhà nước cùng các đại biểu dự điểm cầu Hà Nội

là cặp lồng cơm, máy đánh chữ, máy khâu hay thùng đạn…, những vật dụng bình dị từng che giấu tài liệu, vận chuyển vũ khí cho các nhiệm vụ bí mật. Trên những hàng ghế ấy còn có bóng dáng người lính nơi mặt trận biên giới với chiếc mũ cối, điếu thuốc lào giản dị. Những thanh niên tuổi đôi mươi xếp bút nghiên lên đường ra trận, cùng hàng trăm nghìn người lính, thanh niên xung phong vẫn còn nằm lại trên dãy Trường Sơn. Kỷ vật có thể phai cũ theo thời gian nhưng sự hiện diện của các anh, các chị chưa bao giờ phai mờ trong ký ức dân tộc. Sự hy sinh ấy đã trở thành một phần của lịch sử, được trao truyền qua nhiều thế hệ, để hôm nay chúng ta biết trân trọng hòa bình và mãi nhớ rằng con đường mình đang đi được đánh đổi bằng biết bao tuổi xuân.



Tại nhiều điểm cầu, những hàng ghế không có người ngồi nhưng lại đầy ắp sự hiện diện rất linh thiêng

Cũng chính từ những ký ức ấy, những kỷ vật và lời nhắn gửi của người lính năm xưa đã được tái hiện, đưa khán giả trở về với những khoảnh khắc đầy xúc động của một thời mưa bom, bão đạn. "Em Biển Khơi… Anh ra đi, nếu có hy sinh tính mạng cho Tổ quốc, thì em cũng phải can đảm bớt đau khổ, đừng khóc lóc buồn nản… Nếu anh có chết thì em nhớ nói cho con nghe về người cha của nó mà nó chưa bao giờ nhìn thấy. Nếu không, bức thư này em sẽ giữ nó mãi mãi, cho tới khi con khôn lớn, em sẽ trao lại cho con", là những dòng trong thư của liệt sĩ Lê Binh Chủng hy sinh trong Chiến dịch 81 ngày đêm bảo vệ Thành cổ Quảng Trị 1972, gửi vợ Phan Thị Biển Khơi.

Nhiều khán giả đã không giấu được sự xúc động khi chứng kiến tình yêu, sự thủy chung và trách nhiệm của người lính được gửi gắm qua từng câu chữ. Họ lặng lẽ lau nước mắt, bởi lá thư không chỉ là lời nhắn gửi của một người chồng, người cha chưa từng được gặp con, mà còn là minh chứng cho sự hy sinh của cả một thế hệ đã đặt độc lập, tự do của dân tộc lên trên hạnh phúc riêng.



Tái hiện nghi thức đưa các anh trở về với quê hương, gia đình

Tại điểm cầu Tuyên Quang, cô Hoàng Văn Nhớ đã kể về hành trình nhiều năm đi tìm người cha là liệt sĩ Hoàng Văn Địch. Với gia đình, mong ước lớn nhất là một ngày tìm được phần mộ của ông để đưa về an nghỉ trên quê hương. Thông qua Cục Chính sách - Xã hội (Tổng cục Chính trị - Bộ Quốc phòng) cung cấp, hồ sơ của liệt sĩ Hoàng Văn Địch đã được trao lại cho thân nhân, mở ra thêm những manh mối quan trọng phục vụ công tác xác minh, tìm kiếm hài cốt liệt sĩ. Ngay tại chương trình, Ban tổ chức đã trao bộ hồ sơ phục dựng về liệt sĩ Hoàng Văn Địch cho gia đình cô Hoàng Văn Nhớ. Hồ sơ ghi nhận địa điểm đồng chí hy sinh tại Nhuận Đức, nay thuộc TP.HCM.

Một trong những giây phút ngưng đọng nhất của chương trình là tại điểm cầu Tượng đài Bắc Sơn (Hà Nội), Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Thủ tướng Lê Minh Hưng đã trao Giấy chứng nhận kết quả giám định ADN xác định danh tính liệt sĩ, mộ phần cho thân nhân bảy gia đình. Trong đó có người mẹ năm nay đã 95 tuổi mắt mờ, chân chậm run run đón lấy Giấy chứng nhận giám định ADN của người con trai Lê Bá Loan hy sinh ở Cao Bằng năm 1979 sau hàng chục năm chờ đợi mỏi mòn…

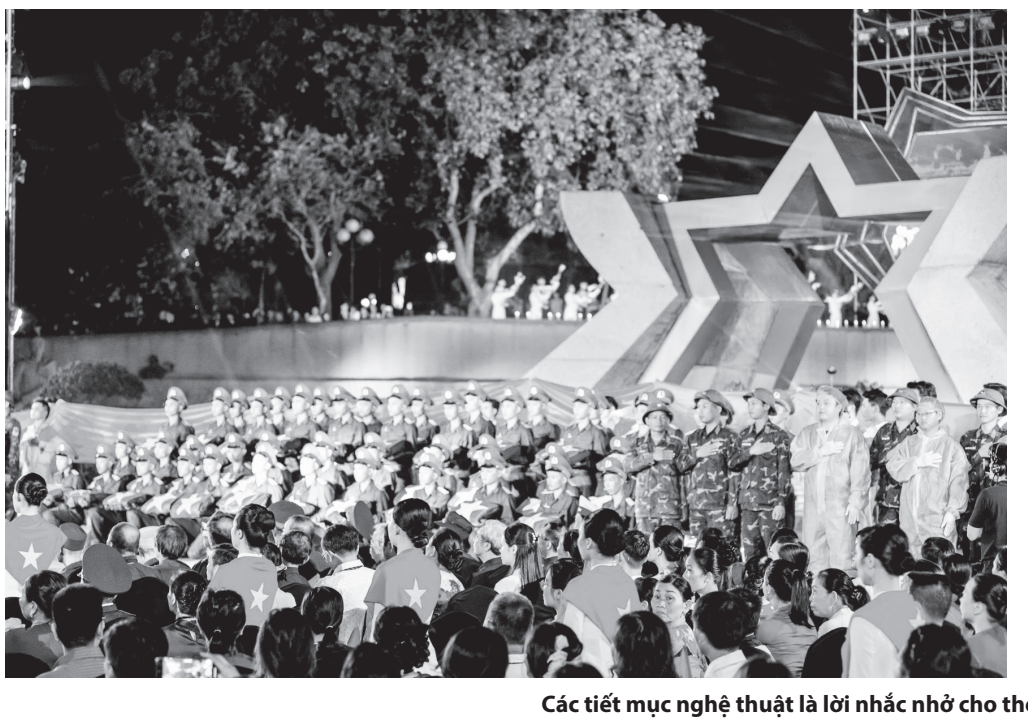
Bằng ngôn ngữ của âm nhạc, hình ảnh và những câu chuyện lịch sử, *Sao sáng dẫn đường* gửi gắm lời tri ân tới những người đã hiến dâng tuổi xuân, xương máu cho Tổ quốc. Cùng với đó, chương trình khơi dậy trách nhiệm của mỗi người Việt Nam hôm nay trong việc gìn giữ hòa bình, tiếp nối lý tưởng và bồi đắp những giá trị mà thế hệ cha ông đã dày công vun đắp. ■

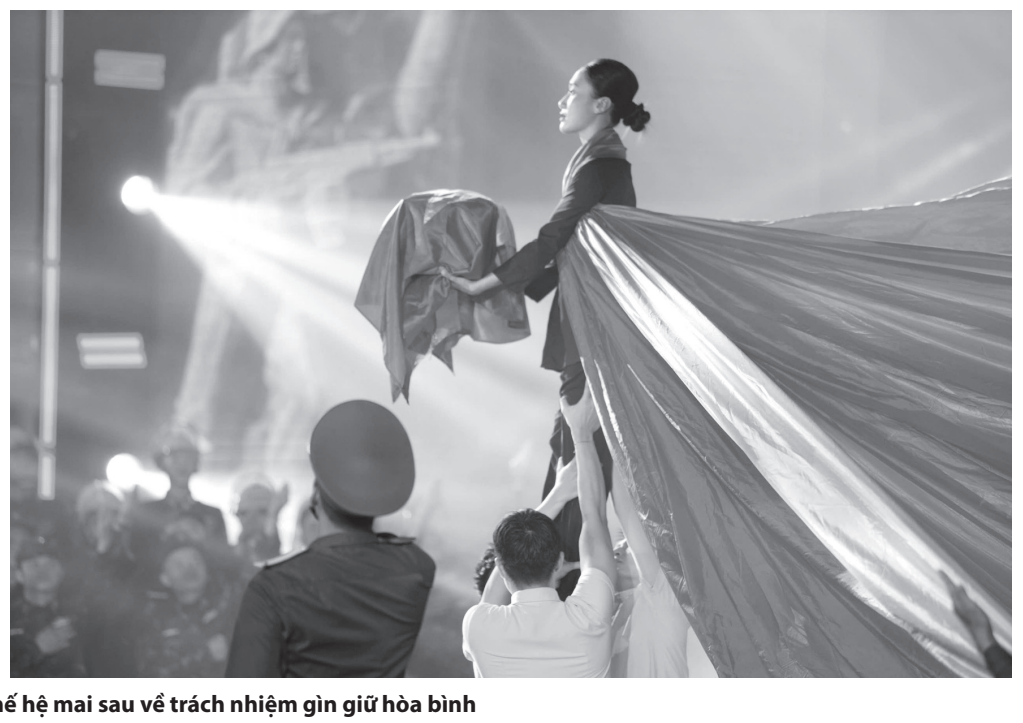


Những giọt nước mắt của khán giả theo dõi chương trình



BTC trao hồ sơ phục dựng của liệt sĩ Hoàng Văn Địch cho gia đình (tại điểm cầu Tuyên Quang)





Các tiết mục nghệ thuật là lời nhắc nhở cho thế hệ mai sau về trách nhiệm gìn giữ hòa bình

Lãnh đạo Đảng, Nhà nước tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ và viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh

Nhân kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27.7.1947 - 27.7.2026), sáng qua 26.7, Đoàn đại biểu BCH Trung ương Đảng, Chủ tịch nước, Quốc hội, Chính phủ, đã dâng hương, tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ tại Đài Tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ trên đường Bắc Sơn (Hà Nội) và đặt vòng hoa, vào Lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Dự lễ tưởng niệm có các Ủy viên Bộ Chính trị: Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm; Thủ tướng Lê Minh Hưng; Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn; Thường trực Ban Bí thư Trần Cẩm Tú. Dự buổi lễ còn có nguyên Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh; nguyên Chủ tịch nước Lương Cường; nguyên Thủ tướng Phạm Minh Chính; nguyên Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân; cùng các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước, Phó Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch Quốc hội, cùng nhiều đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Ban, Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương cùng dự lễ tưởng niệm. Tiếp đó, Đoàn đại biểu Ủy ban TƯMTTQ Việt Nam do Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban TƯMTTQ Việt Nam Bùi Thị Minh Hoài dẫn đầu, đã dâng hương, tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ.



Đoàn Lãnh đạo Đảng, Nhà nước đặt vòng hoa tại Đài tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ trên đường Bắc Sơn (Ba Đình, Hà Nội) Ảnh: NHẬT BẮC



Đoàn đại biểu BCH Trung ương Đảng, Chủ tịch nước, Quốc hội, Chính phủ thành kính tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh Ảnh: NHẬT BẮC

Với lòng thành kính và biết ơn vô hạn, các đại biểu đã kính cẩn nghiêng mình tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ, những người con ưu tú của dân tộc đã hy sinh trọn đời mình cho quê hương, Tổ quốc. Trong suốt chặng đường cách mạng của Đảng, dân tộc, với khát vọng, niềm tin chân lý "Không có gì quý hơn độc lập, tự do", tinh thần "Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh", lớp lớp những người con ưu tú đất Việt đã dũng cảm xung phong ra trận, anh dũng chiến đấu, hy sinh quên mình thực hiện nhiệm vụ, vì sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, vì sự bình yên, hạnh phúc của nhân dân.

79 năm qua, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta luôn quan tâm, chăm lo, thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ, qua đó lan tỏa những giá trị truyền thống, đạo lý tốt đẹp của dân tộc, thể hiện sự tri ân của cả hệ thống chính trị bằng tất cả tấm lòng, trách nhiệm cao nhất, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của các đối tượng chính sách, tạo động lực tinh thần to lớn cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, cả hệ thống chính trị, đặc biệt là Quân đội nhân dân Việt Nam, các nhà khoa học cùng toàn xã hội đang nỗ lực trong hành trình tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính các liệt sĩ, với việc đẩy mạnh "Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ". Đây là "cuộc hành quân" đặc biệt của thời bình, thể hiện quyết tâm và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong công tác tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin. Chiến dịch 500 ngày đêm chính là hành trình tri ân của dân tộc Việt Nam đối với những người con đã hy sinh vì Tổ quốc; tôn vinh sự cống hiến, hy sinh của các Anh hùng liệt sĩ, các Mẹ Việt Nam Anh hùng, thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ, các cựu chiến binh và những cán bộ, chiến sĩ, lực lượng chức năng đang ngày đêm thực hiện nhiệm vụ thiêng liêng: tìm kiếm, quy tập, xác định danh tính hài cốt liệt sĩ.

Ngay sau đó, Đoàn đại biểu BCH Trung ương Đảng, Chủ tịch nước, Quốc hội, Chính phủ và Đoàn đại biểu Ủy ban TƯMTTQ Việt Nam đã tới đặt vòng hoa, vào Lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Vòng hoa của Đoàn mang dòng chữ "Đời đời nhớ ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại". Trước anh linh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đoàn đại biểu đã bày tỏ lòng biết ơn vô hạn, thành kính tưởng nhớ công lao to lớn của Người đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta. Người đã cống hiến cả cuộc đời cho dân, cho nước, dẫn dắt Đảng ta, nhân dân ta làm nên những thắng lợi vẻ vang.

Sáng cùng ngày, các đoàn Quân ủy Trung ương - Bộ Quốc phòng; Đảng ủy Công an Trung ương - Bộ Công an; Thành ủy, HĐND, UBND và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội... đã đến đặt vòng hoa, tưởng niệm tại Đài tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ và vào Lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

P.V

Từ ý tưởng phát huy giá trị các nghĩa trang liệt sĩ theo hướng công viên lịch sử, văn hóa tâm linh, vấn đề đặt ra không chỉ là chỉnh trang, nâng cấp cảnh quan mà theo nhà sử học Dương Trung Quốc, điều cốt lõi là phải làm sao cho nơi đây thật sự trở thành một "trường học lịch sử", một "bảo tàng ký ức" gần gũi với cộng đồng, nhất là thế hệ trẻ.

Trao đổi với *Văn Hóa* xung quanh đề xuất nâng cấp mô hình nghĩa trang liệt sĩ (NTLS) thành công viên lịch sử, văn hóa tâm linh, nhà sử học Dương Trung Quốc cho biết, không quốc gia nào nhiều NTLS như nước ta. "Với tư cách là thân nhân của liệt sĩ, từ lâu tôi cũng đã suy nghĩ và đau đáu về câu chuyện này. Với tư cách người nghiên cứu lịch sử, tôi cũng rất chia sẻ với cách đặt vấn đề của Báo *Văn Hóa*. Làm được thì quá ý nghĩa, nhưng để điều đó trở thành hiện thực là điều khó bởi nhiều yếu tố liên quan", ông Quốc cho hay.

Lâu nay chúng ta đã dành nhiều sự quan tâm cho việc tu bổ, tôn tạo các NTLS, công trình ghi công, thể hiện đạo lý "Uống nước nhớ nguồn" của dân tộc. Tuy nhiên, theo ông Quốc, nếu nghĩa trang chỉ dừng lại ở sự khang trang, sạch đẹp thì vẫn chưa đủ. "Lịch sử lâu nay vẫn tập trung nhiều vào biểu tượng. Biểu tượng là cần thiết, nhưng nếu chỉ có biểu tượng mà thiếu con người cụ thể thì chưa chạm được đến cảm xúc", ông nói. Theo nhà sử học Dương Trung Quốc, điều quan trọng là phải làm sống lại câu chuyện phía sau từng phần mộ. Mỗi liệt sĩ không chỉ là một tên gọi trên bia đá mà là một cuộc đời đã từng sống, từng yêu thương, từng có gia đình, quê hương, đơn vị, lý tưởng và khát vọng. Nếu người trẻ đến nghĩa trang và biết được người nằm dưới đó là ai, chiến đấu ở đâu, hy sinh trong hoàn cảnh nào, thì bài học lịch sử sẽ trở nên gần gũi hơn rất nhiều. Và khi đó không gian ở nghĩa trang sẽ không còn khô lạnh.

"Mỗi phần mộ là một con người, một gia đình, một làng quê, một số phận. Từ con người cụ thể, người trẻ sẽ hiểu được lịch sử lớn hơn; từ một ngôi mộ cụ thể, các em sẽ hiểu được giá trị của sự hy sinh của cả một thế hệ", ông nhấn mạnh.

Một xã nhỏ cũng có thể kể câu chuyện lớn

Từ góc nhìn lịch sử, ông Dương Trung Quốc cho rằng, không chỉ các NTLS quốc gia hay những địa danh lớn mới có khả năng giáo dục truyền thống. Ngược lại, chính các nghĩa trang ở cấp xã, phường lại có lợi thế đặc biệt vì gắn chặt với cộng đồng địa phương. Ở một nghĩa trang nhỏ của một xã, người dân có thể biết rõ từng liệt sĩ là người làng nào, gia tộc nào. Học sinh có thể được nghe kể đây là người trong xóm, người kia từng học ở ngôi trường địa phương, người khác hy sinh tại Điện Biên Phủ, chiến trường miền Nam, chiến tranh biên giới… Khi ấy, lịch sử không còn là điều xa xôi.

"Chiến dịch Điện Biên Phủ nằm ngay trong từng NTLS cấp xã, phường nếu nơi đấy có phần mộ liệt sĩ hy sinh tại Điện Biên Phủ. Từ đó, bài học lịch sử trở nên gần gũi, sống động hơn đối với thế hệ trẻ. Một xã nhỏ cũng có thể kể câu chuyện lớn của đất nước nếu biết kết nối những con người cụ thể ấy với dòng chảy chung của lịch sử dân tộc", ông Dương Trung Quốc đưa ra quan điểm. Đây cũng là điểm gặp

- LIỆT SĨ (27.7.1947 - 27.7.2026)

ĐỂ NGHĨA TRANG LIỆT SĨ TRỞ THÀNH CÔNG VIÊN LỊCH SỬ, VĂN HÓA TÂM LINH

Kỳ 4: TRƯỚC HẾT CẦN CÓ NHỮNG NHẬN THỨC MỚI

● **NGỌC TRUNG**

gỡ với ý tưởng mà *Văn Hóa* đang gợi mở: Nâng cấp các NTLS trở thành công viên lịch sử, văn hóa tâm linh, để nơi đây không chỉ là nơi thắp hương tưởng niệm, mà còn trở thành không gian giáo dục truyền thống ngay trong đời sống cơ sở. Không cần nhất thiết phải xây dựng công trình thật lớn, thật hoành tráng; điều quan trọng là nghĩa trang ấy có khả năng kể chuyện, có người đến, có hoạt động thường xuyên và có sự gắn bó với cộng đồng.

Tất nhiên, ý tưởng này không phải biến nghĩa trang thành công viên theo nghĩa thông thường mà là làm cho nghĩa trang trở thành một không gian mở hơn về mặt tiếp cận lịch sử, nhân văn hơn trong đời sống cộng đồng và sinh động hơn trong giáo dục truyền thống. NTLS cần được giữ nguyên sự trang nghiêm, nhưng đồng thời được bổ sung thêm chức năng giáo dục, bảo tồn và truyền tải ký ức.

Để NTLS có chức năng bảo tồn và giáo dục

Theo nhà sử học Dương Trung Quốc, hướng đi cần thiết nhất là bổ sung cho NTLS những chức năng như bảo tồn và giáo dục. Bảo tồn ở đây không nhất thiết là một bảo tàng đồ sộ. Đó có thể là một phòng truyền thống nhỏ, một bảng thông tin, một góc trưng bày, một hệ thống dữ liệu số, một cuốn sổ ghi danh, một vài kỷ vật, bức ảnh, lá thư, tấm bản đồ, câu chuyện do gia đình liệt sĩ, CCB hoặc địa phương cung cấp. Thực tế cho thấy việc mỗi gia đình tự lưu giữ kỷ vật của liệt sĩ cũng gặp phải nhiều khó khăn.

Giáo dục ở đây cũng không chỉ là một buổi ngoại khóa hình thức. Đó phải là quá trình để học sinh, sinh viên được tiếp cận lịch sử bằng trải nghiệm trực tiếp: Lau dọn phần mộ, đọc tên liệt sĩ, tìm hiểu tiểu sử, nghe CCB kể chuyện, ghi chép, làm bài thu hoạch, tham gia thắp hương, thắp nến tri ân. "Học sinh đến nghĩa trang không chỉ thắp hương. Khi trực tiếp tham gia thường xuyên những hoạt động như vậy, các em mới thấm được những bài học lịch sử. Kiến thức từ sách giáo khoa, từ giáo viên là kiến thức tổng quát, nhưng ở NTLS các em sẽ biết về lịch sử gắn liền với chính gia đình, địa phương của mình", ông nói.

Đây là một gợi mở quan trọng. Bởi nếu nghĩa trang chỉ được chỉnh trang đẹp hơn mà thiếu nội dung lịch sử, thiếu hoạt động giáo dục, thiếu sự tham gia của nhà trường và đoàn thể, thì nơi ấy vẫn có nguy cơ vắng lặng sau những ngày lễ lớn. Ngược lại, nếu mỗi nghĩa trang trở thành một điểm học lịch sử ngoài trời, một nơi để thế hệ trẻ nhìn thấy tên tuổi, quê quán, tuổi đời, sự hy sinh của những con người cụ thể, thì sự tri ân sẽ không còn là khẩu hiệu. Một trong những vấn đề được ông Dương Trung Quốc nhấn mạnh là không thể giao toàn bộ việc phát huy giá trị nghĩa trang cho riêng cơ quan quản lý hay người quản trang mà phải đưa nghĩa trang vào đời sống cộng đồng. Cần có nhiều lực lượng cùng tham gia như nhà trường, đoàn thanh niên, hội CCB, hội phụ lão...

Nhà trường là nơi tổ chức hoạt động giáo dục. Đoàn thanh niên là lực lượng có khả năng tạo phong trào thường xuyên. Hội cựu chiến binh có thể tham gia kể chuyện lịch sử, kết nối ký ức chiến trường. "Người dân phải thấy nghĩa trang ấy là của làng mình, xã mình, là nơi lưu giữ ký ức của chính quê hương mình", ông nói. Trong thực tế, nhiều địa phương đã có hoạt động thanh thiếu niên chăm sóc nghĩa trang, thắp nến tri ân, báo công, vệ sinh phần mộ. Tuy nhiên, để trở thành nền nếp bền vững, các hoạt động này cần được tổ chức thường xuyên, có phân công rõ ràng và được kết nối với nội dung giáo dục lịch sử của địa phương. Chỉ khi ấy, NTLS mới không còn là nơi đến vào dịp 27.7, mà trở thành một phần trong đời sống văn hóa, giáo dục của cộng đồng.

Từ kinh nghiệm quan sát nhiều di tích, công trình tưởng niệm, nhà sử học Dương Trung Quốc cũng lưu ý: "Chúng ta không cần làm hoành tráng rồi không phát huy được. Làm một mô hình có sức sống rồi nhân rộng, còn hơn làm hình thức", ông nói. Theo ông, nên bắt đầu từ những việc cụ thể, phù hợp với địa phương. Trước hết là khảo sát mỗi nghĩa trang đang có gì, thiếu gì: Thông tin tiểu sử liệt sĩ có đầy đủ không, có bảng giới thiệu chưa, có cây xanh, lối đi, ánh sáng, nơi dừng chân không; có trường học gần đó, có CCB hoặc người cao tuổi nào có thể kể chuyện không, có thân nhân liệt sĩ nào còn giữ kỷ vật, tư liệu hay hình ảnh không. Từ đó, địa phương có thể bổ sung từng bước.

Không nhất thiết nghĩa trang nào cũng có một mô hình giống nhau. Có nơi chỉ cần bảng thông tin và hoạt động học sinh chăm sóc định kỳ. Có nơi có thể xây dựng một phòng truyền thống nhỏ. Có nơi có điều kiện thì bổ sung dữ liệu số, mã QR, hệ thống thuyết minh, cây xanh, lối đi, không gian sinh hoạt cộng đồng. Điều quan trọng, theo ông, là không được làm theo phong trào. Mọi mô hình phải có cơ chế duy trì.

Từ nhận thức đến chính sách

Theo nhà sử học Dương Trung Quốc, muốn biến ý tưởng ấy thành hiện thực, trước hết phải có nhận thức mới. Cơ quan có thẩm quyền phải tạo thành chủ trương, ban hành chính sách. NTLS không chỉ là nơi an táng, không chỉ là công trình ghi công, mà còn là một thiết chế lưu giữ ký ức, giáo dục truyền thống và nuôi dưỡng đạo lý cộng đồng. Khi nhận thức được điều đó, mới có thể hình thành chủ trương, chính sách, phân công nhiệm vụ và cơ chế thực hiện.

> *"Chúng ta ai cũng có thể thấy rõ là lâu nay NTLS vẫn mang nặng sự khép kín, nhiều khoảng lặng. Thực tế ấy khiến chúng ta phải suy nghĩ cách quản lý, phát huy giá trị. Đó là vẫn giữ nguyên sự trang nghiêm, tôn kính, nhưng cần bổ sung thêm chức năng bảo tàng và giáo dục vào trong NTLS. Có như thế nơi đây mới trở thành "trường học lịch sử", nơi thật sự gần gũi, lắng đọng với đời sống cộng đồng."*
>
> **(Nhà sử học DƯƠNG TRUNG QUỐC)**

"Ngành văn hóa làm gì, ngành giáo dục làm gì, đoàn thanh niên làm gì, hội cựu chiến binh làm gì, chính quyền địa phương làm gì, tất cả phải rõ", ông đề xuất. Đây chính là điểm mấu chốt để đề xuất của *Văn Hóa* không chỉ dừng lại ở một ý tưởng nhân văn. Nếu muốn đi xa, cần có sự tham gia của các cơ quan quản lý người có công, ngành văn hóa, giáo dục, nội vụ, quốc phòng, đoàn thanh niên, hội cựu chiến binh, chính quyền cơ sở và cộng đồng dân cư. Về nguồn lực, nhà sử học Dương Trung Quốc cho rằng cần xã hội hóa nhưng phải đúng mực. Bởi việc chăm sóc, phát huy giá trị NTLS không chỉ là trách nhiệm của Nhà nước, mà còn là đạo lý chung của xã hội. Doanh nghiệp có thể hỗ trợ cây xanh, chiếu sáng, bảng chỉ dẫn, đường đi, thiết bị số hóa. Người dân có thể đóng góp công sức. Gia đình liệt sĩ có thể cung cấp tư liệu, ảnh, kỷ vật. CCB có thể đóng góp ký ức và lời kể. Nhà trường, đoàn thanh niên có thể tổ chức hoạt động thường xuyên.

Như nhà sử học Dương Trung Quốc nhấn mạnh: "Chúng ta ai cũng có thể thấy rõ là lâu nay NTLS vẫn mang nặng sự khép kín, nhiều khoảng lặng. Thực tế ấy khiến chúng ta phải suy nghĩ cách quản lý, phát huy giá trị. Đó là vẫn giữ nguyên sự trang nghiêm, tôn kính, nhưng cần bổ sung thêm chức năng bảo tàng và giáo dục vào trong NTLS. Có như thế nơi đây mới trở thành "trường học lịch sử", nơi thật sự gần gũi, lắng đọng với đời sống cộng đồng". Đó cũng chính là bước chuyển cần thiết để từ một ý tưởng nhân văn có thể tiến tới một chính sách khả thi: Làm cho nơi yên nghỉ của những người đã hy sinh trở thành nơi đánh thức trách nhiệm của những người đang sống. ■

(Còn tiếp)



Từ những câu chuyện được kể ngay giữa NTLS, ký ức lịch sử có thể trở thành bài học trực quan sinh động cho thế hệ trẻ Ảnh: VĨNH QUÝ

Ẩm thực - "tấm hộ chiếu" của thương hiệu du lịch Việt Nam

● **HOÀNG CÚC**

Việt Nam sở hữu một "kho báu" ẩm thực phong phú từ phở, bánh mì, bún chả, nem cuốn hay cà phê Việt nhiều năm liên tiếp xuất hiện trong các bảng xếp hạng quốc tế, được truyền thông thế giới ca ngợi. Tuy nhiên, giá trị ấy vẫn chưa được chuyển hóa đầy đủ thành lợi thế cạnh tranh của ngành Du lịch.

Tại Hội thảo khoa học "Ẩm thực với phát triển du lịch Việt Nam" do Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam tổ chức mới đây, nhiều chuyên gia chung nhận định, đã đến lúc cần thay đổi cách tiếp cận, nhìn nhận ẩm thực như một tài sản văn hóa, một nguồn lực sáng tạo và một thành tố của thương hiệu quốc gia.

Trong nhiều năm, khi nói đến phát triển du lịch, ẩm thực thường được đặt ở vị trí bổ trợ. Một điểm đến có thể có nhiều món ngon nhưng phần lớn vẫn được xem như yếu tố gia tăng trải nghiệm sau hành trình tham quan. Thực tế của ngành du lịch thế giới đã thay đổi. Theo nhiều nghiên cứu của các chuyên gia, trải nghiệm ẩm thực hiện trở thành một trong những động lực quan trọng khiến du khách lựa chọn điểm đến, kéo dài thời gian lưu trú và gia tăng mức chi tiêu.

Điều làm nên sức hấp dẫn ấy không phải chỉ ở hương vị của món ăn. Mỗi món ăn đều mang theo lịch sử hình thành cộng đồng, điều kiện tự nhiên, tri thức bản địa, tập quán canh tác, cách ứng xử với thiên nhiên và triết lý sống được tích lũy qua nhiều thế hệ. Nếu một di tích kể câu chuyện bằng không gian thì ẩm thực kể câu chuyện bằng cảm xúc, bằng ký ức và bằng trải nghiệm trực tiếp của du khách.

Việt Nam có đầy đủ điều kiện để đi theo con đường này. Từ ẩm thực cung đình, ẩm thực đường phố, văn hóa cỗ truyền thống đến những món ăn của đồng bào dân tộc thiểu số đều phản ánh bản sắc riêng của từng vùng đất. Điều đáng tiếc là lợi thế ấy vẫn chưa được chuyển hóa thành thương hiệu du lịch có sức lan tỏa toàn cầu. Nhiều địa phương đã xây dựng các phố ẩm thực, lễ hội ẩm thực hay tour khám phá món ngon. Song xét trên bình diện quốc gia, hoạt động phát triển du lịch ẩm thực vẫn còn phân tán, thiếu sự liên kết và chưa hình thành được một hệ sinh thái đủ mạnh để định vị hình ảnh Việt Nam trên bản đồ du lịch thế giới.

Việt Nam có hàng nghìn món ăn đặc sắc nhưng nhiều sản phẩm vẫn chỉ dừng ở việc "giới thiệu món ăn". Trong khi đó, điều mà du khách quốc tế ngày càng tìm kiếm lại là những trải nghiệm mang tính văn hóa. Họ muốn hiểu vì sao một món ăn ra đời ở vùng đất ấy, nguyên liệu được nuôi trồng như thế nào, người dân chế biến ra sao, những phong tục nào gắn với bữa cơm và món ăn ấy phản ánh điều gì về đời sống của cộng đồng.

Đó cũng là xu hướng mà nhiều nghiên cứu quốc tế cũng như các tham luận tại Hội thảo nói trên đều nhấn mạnh. Giá trị lớn nhất của du lịch ẩm thực không nằm ở việc có bao nhiêu món ngon mà ở khả năng chuyển hóa tài nguyên văn hóa thành những trải nghiệm giàu cảm xúc và khó sao chép. Muốn làm được điều đó, cần xây dựng một hệ sinh thái phát triển du lịch ẩm thực ở quy mô quốc gia. Song song với đó là việc xây dựng bộ tiêu chuẩn sản phẩm, số hóa dữ liệu ẩm thực, phát triển bản đồ ẩm thực Việt Nam, chuẩn hóa chất lượng dịch vụ và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quảng bá điểm đến.

Một tín hiệu tích cực là Bộ VHTTDL đang trình Chính phủ *Đề án xúc tiến, quảng bá du lịch và ẩm thực Việt Nam ra nước ngoài giai đoạn 2026 - 2030*, trong đó lấy ẩm thực làm yếu tố cốt lõi để định vị thương hiệu du lịch quốc gia. Đây được xem là sự thay đổi mang tính nền tảng khi lần đầu tiên ẩm thực được đặt vào vị trí trung tâm trong chiến lược xây dựng hình ảnh du lịch Việt Nam.

Trong kỷ nguyên của kinh tế trải nghiệm, du khách không còn chỉ "đi để ngắm" mà muốn "đi để cảm nhận". Một bát phở, một ly cà phê hay một chiếc bánh mì có thể để lại ký ức sâu sắc hơn nhiều công trình kiến trúc nếu phía sau đó là một câu chuyện văn hóa được kể một cách chân thực. Việt Nam đang có cơ hội lớn để biến lợi thế ấy thành thương hiệu. Khi mỗi món ăn trở thành một biểu tượng văn hóa, mỗi làng nghề trở thành một điểm đến trải nghiệm và mỗi bữa cơm truyền thống trở thành một hành trình khám phá bản sắc dân tộc, ẩm thực sẽ không còn dừng lại ở giá trị phục vụ nhu cầu ăn uống. ■



Khách quốc tế hứng thú khi thưởng thức món ăn Việt Nam Ảnh: NGỌC BÍCH

Văn hóa quan niệm trong một phát triển toàn diện

Bài phát biểu bế mạc Hội nghị rất đáng chú ý ở cách các vấn đề lớn của đất nước được đặt trong một chỉnh thể thống nhất giữa xây dựng, phát triển và bảo vệ; giữa yêu cầu trước mắt và mục tiêu lâu dài; giữa mục tiêu chính trị với những điều kiện cụ thể để tổ chức thực hiện. Cách tiếp cận ấy cho thấy phát triển ngày càng được nhìn nhận không đơn thuần là sự gia tăng của các chỉ số kinh tế, mà là một quá trình tổng thể, trong đó thể chế, kinh tế, xã hội, văn hóa, môi trường, quốc phòng, an ninh và chất lượng con người có quan hệ hữu cơ với nhau. Chính trong chỉnh thể đó, văn hóa không còn là một lĩnh vực đứng bên cạnh phát triển mà trở thành yếu tố tạo nên chiều sâu, phẩm chất và tính bền vững của sự phát triển.

Tinh thần này được thể hiện khá rõ khi Hội nghị xem xét Đề án đổi mới mô hình phát triển Việt Nam, xác định đây không chỉ là đổi mới mô hình tăng trưởng mà là xác lập một mô hình phát triển tổng thể, lấy Nhân dân và con người làm mục tiêu cao nhất. Đồng thời, việc thông qua Đề án xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển, trong đó xây dựng con người, văn hóa, pháp luật, kỷ cương và môi trường xã hội lành mạnh được coi là những nội dung cốt lõi, càng cho thấy một cách tiếp cận toàn diện hơn về mục tiêu phát triển. Điều chúng ta hướng tới không chỉ là một đất nước có tiềm lực kinh tế lớn hơn, mà phải là một xã hội trong đó những thành quả vật chất thực sự chuyển hóa thành chất lượng sống, thành sự an toàn, hạnh phúc, cơ hội phát triển và phẩm giá của mỗi con người.

Cách đặt vấn đề như vậy có ý nghĩa đặc biệt đối với văn hóa. Trong một thời gian khá dài, khi nói đến phát triển, người ta thường dễ hình dung trước hết đến tăng trưởng, hạ tầng, đầu tư, công nghiệp, thương mại hay công nghệ; còn văn hóa đôi khi vẫn được xem như một lĩnh vực cần được chăm lo khi điều kiện kinh tế đã khá hơn. Nhưng thực tiễn của nhiều quốc gia cho thấy một xã hội có thể giàu lên rất nhanh mà chưa chắc đã trở nên tốt đẹp hơn nếu niềm tin xã hội suy giảm, các quan hệ cộng đồng bị rạn nứt, con người sống trong cảm giác bất an, các chuẩn mực ứng xử bị xói mòn và những áp lực của phát triển làm cho đời sống tinh thần ngày càng căng thẳng. Chính vì vậy, kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa không phải những giá trị bổ sung cho phát triển mà phải trở thành những phẩm chất bên trong của chính quá trình phát triển.

Ở góc độ đó, văn hóa giúp chúng ta trả lời không chỉ câu hỏi đất nước sẽ phát triển nhanh đến đâu, mà còn là phát triển để làm gì, phát triển bằng cách nào và chúng ta muốn tạo dựng một xã hội như thế nào. Một đô thị có thể có những tòa nhà cao, hệ thống giao thông hiện đại và những công nghệ thông minh, nhưng để thực sự trở thành một đô thị văn minh còn cần những con người tôn trọng pháp luật, biết ứng xử tử tế, có ý thức với môi trường, tôn trọng không gian chung và có trách nhiệm với cộng đồng. Một nền kinh tế có thể tạo ra nhiều của cải, nhưng để có một xã hội hài hòa còn cần bảo đảm cơ hội phát triển, sự quan tâm đến những người yếu thế, khả năng dung hòa những khác biệt và để ngày càng nhiều người được hưởng lợi từ thành quả chung. Một quốc gia có thể mạnh lên về vật chất, nhưng sức mạnh bền vững còn được tạo nên từ lòng yêu nước, niềm tin, tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường và khả năng cùng nhau vượt qua những thời điểm khó khăn. Tất cả những yếu tố ấy, xét đến cùng, đều mang chiều sâu văn hóa.

Từ tinh thần bài phát biểu, chúng ta cũng có thể nhìn rộng hơn khái niệm phát triển văn hóa trong giai đoạn mới. Văn hóa tất nhiên vẫn là câu chuyện bảo vệ di sản, phát triển văn học nghệ thuật, xây dựng các thiết chế, công nghiệp văn hóa, phát triển môi trường và đời sống văn hóa. Nhưng văn hóa còn phải thấm sâu vào cách chúng ta tổ chức xã hội, xây dựng đô thị, quản trị tài nguyên, bảo vệ môi trường, sử dụng công nghệ và ứng xử với những thế hệ mai sau. Khi bảo vệ môi trường được đặt theo hướng chuyển mạnh từ khắc phục hậu quả sang phòng ngừa, thích ứng, phục hồi và gắn với trách nhiệm đối với tương lai, ở đó có văn hóa ứng xử với thiên nhiên. Khi an ninh được nhìn rộng hơn đến an ninh con người, dữ liệu, năng lượng, nguồn nước, lương thực và các hạ tầng thiết yếu, ở đó cũng là khát vọng tạo dựng một môi trường sống an toàn, ổn định, có khả năng bảo vệ con người trước những bất định ngày càng lớn.

Như vậy, đưa văn hóa vào trung tâm của phát triển không nhất thiết được hiểu là dành cho văn hóa một vị trí lớn hơn về mặt hành chính, mà sâu xa hơn là làm cho những giá trị văn hóa trở thành một hệ điều tiết cho quá trình phát triển. Tăng trưởng cần được điều tiết bởi trách nhiệm xã hội; đổi mới cần đi cùng đạo đức; hiện đại hóa phải gắn với gìn giữ bản sắc; khai thác tài nguyên phải tính đến quyền lợi của các thế hệ tương lai; phát triển đô thị phải hướng tới chất lượng sống chứ không chỉ mật độ xây dựng. Khi những nguyên tắc ấy trở thành cách nghĩ thường xuyên trong quá trình hoạch định và thực thi chính sách, văn hóa mới thực sự trở thành nguồn lực nội sinh, nền tảng tinh thần và sức mạnh điều chỉnh của sự phát triển.

HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG 3:

Từ khát vọng phát triển đến văn hóa hành động

● PGS.TS BÙI HOÀI SƠN

Phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đề cập nhiều vấn đề hệ trọng từ xây dựng Đảng, tổ chức bộ máy, đổi mới mô hình phát triển, quản trị nguồn lực đến bảo đảm an ninh, bảo vệ môi trường và nâng cao năng lực thực thi. Nhìn từ góc độ văn hóa, có thể nhận ra một mạch tư tưởng xuyên suốt: Phát triển cuối cùng phải hướng tới con người; một xã hội phát triển không chỉ cần giàu mạnh mà còn phải kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa; và mọi quyết sách chỉ thực sự có sức sống khi được chuyển hóa thành hành động, thành những thay đổi cụ thể trong chất lượng cuộc sống và niềm tin của Nhân dân.



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm phát biểu bế mạc Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 3, khóa XIV Ảnh: TTXVN

Văn hóa trách nhiệm và sức mạnh của niềm tin

Tại Hội nghị, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước chỉ rõ điểm nghẽn lớn nhất hiện nay vẫn là khâu thực thi, đồng thời yêu cầu phải nhìn thẳng vào nguyên nhân gốc, gắn thẩm quyền với trách nhiệm, phân cấp với nguồn lực, dữ liệu, công cụ và năng lực cán bộ. Đây trước hết là những vấn đề của thể chế và quản trị, nhưng nếu nhìn sâu hơn, chúng ta sẽ thấy phía sau đó còn là câu chuyện của văn hóa công vụ, văn hóa trách nhiệm và thái độ của con người đối với nhiệm vụ được giao.

Một chính sách có được thực hiện tốt hay không phụ thuộc vào rất nhiều điều kiện, nhưng cuối cùng vẫn cần những con người chủ động thực hiện, dám chịu trách nhiệm và coi kết quả chung là thước đo công việc của mình. Chính vì vậy, tôi rất chú ý đến yêu cầu trong bài phát biểu rằng cán bộ phải "nói đi đôi với làm, nhận nhiệm vụ phải làm đến cùng". Đây không chỉ là một yêu cầu về kỷ luật hành chính mà còn là một chuẩn mực văn hóa rất quan trọng đối với đội ngũ thực thi công vụ. Một nền quản trị hiện đại cần quy trình minh bạch, trách nhiệm rõ ràng, dữ liệu đầy đủ, công nghệ hiệu quả, nhưng dù thiết kế tốt đến đâu, tất cả những yếu tố ấy cũng khó tạo ra kết quả mong muốn nếu thiếu tinh thần phụng sự, sự tận tâm, sáng tạo và ý thức trách nhiệm của con người.

Thực tế cho thấy, có những công việc mà mỗi cơ quan đều có thể chứng minh mình đã làm đúng phần việc, nhưng vấn đề cuối cùng của người dân hay doanh nghiệp vẫn chưa được giải quyết. Hồ sơ được chuyển từ nơi này sang nơi khác, mỗi khâu đều có quy trình và lý do riêng, nhưng người cần được phục vụ vẫn phải tiếp tục chờ đợi. Đó chính là lúc trách nhiệm có nguy cơ "hòa tan trong phối hợp". Văn hóa trách nhiệm đòi hỏi chúng ta phải vượt qua cách nghĩ chỉ quan tâm "phần việc của tôi đã hoàn thành chưa" để đi đến một câu hỏi quan trọng hơn: "vấn đề chung đã thực sự được giải quyết chưa". Sự thay đổi tưởng như đơn giản này lại có thể tạo nên khác biệt rất lớn về chất lượng quản trị và trải nghiệm của người dân đối với bộ máy công quyền.

Cũng từ góc nhìn ấy, yêu cầu mỗi nhiệm vụ phải xác định rõ cơ quan chủ trì, đầu mối chịu trách nhiệm, thẩm quyền, điều kiện thực hiện, thời hạn và sản phẩm có ý nghĩa vượt ra ngoài kỹ thuật tổ chức công việc. Nó góp phần hình thành một môi trường mà ở đó trách nhiệm được nhận diện rõ ràng, kết quả có thể kiểm đếm và mỗi người hiểu rằng quyền hạn luôn đi cùng nghĩa vụ giải trình. Đồng thời, xây dựng văn hóa trách nhiệm cũng không thể chỉ dựa vào xử lý sai phạm mà phải tạo được một môi trường khuyến khích sáng tạo, bảo vệ những người dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Nếu cán bộ năng động luôn phải đối diện với tâm lý lo sợ rủi ro trong khi lựa chọn an toàn nhất lại là không làm gì, thì rất khó hình thành tinh thần dấn thân cần thiết cho một thời kỳ phát triển đòi hỏi nhiều sáng kiến và những cách làm chưa từng có tiền lệ.

Vì thế, việc bài phát biểu đồng thời nhấn mạnh biểu dương nơi làm tốt, bảo vệ người dám đổi mới và xử lý nghiêm tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm chậm, làm hình thức là một cách tiếp cận rất đúng với yêu cầu xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong bộ máy. Chúng ta cần tạo nên một hệ giá trị trong đó sự tận tâm được ghi nhận, sáng tạo được khuyến khích, trách nhiệm được đề cao và thái độ thờ ơ với công việc chung không được dung dưỡng. Khi những chuẩn mực ấy trở thành thói quen và danh dự nghề nghiệp, sức mạnh của thể chế sẽ được nhân lên bởi sức mạnh của văn hóa.

Hội nghị cũng đặt ra thước đo cho giá trị và sức sống của các quyết sách. Đó không phải chủ yếu là số lượng văn bản được ban hành hay số chương trình đã triển khai, mà là những điểm nghẽn đã được tháo gỡ, năng lực mới được tạo lập, bộ máy đã vận hành thông suốt hơn, nguồn lực được khơi thông, năng suất và sức cạnh tranh được nâng lên, đất nước trở nên an toàn hơn và Nhân dân được thụ hưởng thiết thực hơn. Đây là bước chuyển quan trọng từ văn hóa chú trọng quy trình sang văn hóa coi trọng kết quả, từ việc chứng minh mình đã làm sang việc chứng minh vấn đề đã được giải quyết và cuộc sống đã có những chuyển biến tích cực.

Sâu xa hơn, đó cũng chính là cách xây dựng niềm tin xã hội. Niềm tin không thể chỉ được hình thành từ những thông điệp hay những lời hứa, mà phải được tích lũy qua vô số trải nghiệm cụ thể trong cuộc sống: Một thủ tục được giải quyết thuận lợi hơn, một kiến nghị được lắng nghe và phản hồi, một điểm nghẽn kéo dài được tháo gỡ, một người yếu thế nhận được sự hỗ trợ đúng lúc, một doanh nghiệp không còn phải tốn thời gian vào những quy trình không cần thiết. Khi những thay đổi ấy xuất hiện ngày càng nhiều trong đời sống thường nhật, người dân không chỉ thấy bộ máy hoạt động hiệu quả hơn, mà còn cảm nhận rõ hơn rằng những chủ trương lớn của đất nước thực sự liên quan đến cuộc sống của mình. Chính từ những trải nghiệm đó, niềm tin được bồi đắp một cách tự nhiên, bền vững và thuyết phục hơn bất cứ lời giải thích nào.

Đặc biệt, phần cuối bài phát biểu dành những lời tri ân tới các Mẹ Việt Nam Anh hùng, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, cựu chiến binh và những người có công; đồng thời yêu cầu tiếp tục chăm lo bằng những việc làm thiết thực, nghĩa tình và triển khai hiệu quả Chiến dịch 500 ngày đêm tìm kiếm, quy tập, xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin. Chi tiết ấy tạo nên một chiều sâu văn hóa rất đáng suy nghĩ cho một bài phát biểu bàn nhiều về tương lai đất nước. Bởi một dân tộc bước về phía trước không có nghĩa là để quá khứ ở lại phía sau; ngược lại, càng phát triển, chúng ta càng phải có đủ điều kiện, trách nhiệm và tình cảm để thực hiện tốt hơn đạo lý tri ân, để những hy sinh cho đất nước được ghi nhớ bằng những việc làm cụ thể.

Trong một thời đại mà tốc độ của kinh tế, công nghệ và đời sống xã hội ngày càng nhanh, nền tảng văn hóa càng trở nên quan trọng để chúng ta không đánh mất phương hướng trong quá trình phát triển. Hiện đại hóa càng sâu rộng, chúng ta càng cần gìn giữ và làm giàu những giá trị đã tạo nên sức mạnh của dân tộc: Lòng yêu nước, nghĩa đồng bào, tinh thần đoàn kết, lòng biết ơn, sự tử tế, ý thức trách nhiệm và khát vọng cống hiến. Những giá trị ấy không đối lập với hiện đại, mà chính là nền tảng để Việt Nam bước vào hiện đại với bản lĩnh và bản sắc riêng của mình.

Từ góc độ văn hóa, thông điệp sâu xa của bài phát biểu bế mạc Hội nghị Trung ương 3 nằm ở chỗ: Sự phát triển phải được đo không chỉ bằng những gì đất nước có thêm, mà còn bằng những giá trị tốt đẹp hơn mà chúng ta tạo ra cho con người và xã hội. Chúng ta cần tăng trưởng nhanh, cần khoa học công nghệ, cần hạ tầng hiện đại, doanh nghiệp mạnh và một bộ máy có năng lực cao, nhưng tất cả những điều ấy cuối cùng phải góp phần xây dựng một xã hội kỷ cương hơn, an toàn hơn, văn minh hơn, hài hòa hơn; nơi con người tin tưởng nhau hơn, có trách nhiệm với cộng đồng hơn và có nhiều cơ hội hơn để sống, sáng tạo và cống hiến. Khi đó, văn hóa không chỉ đồng hành với phát triển mà thực sự trở thành chiều sâu, phẩm chất và sức bền của một mô hình phát triển mới. ■

Lễ "giỗ chung" trên vùng đất cách mạng Đồng Di

Bài, ảnh: SƠN THÙY

Giữa cái nắng oi ả của mùa hè xứ Huế, người dân và con cháu làng cách mạng Đồng Di (xã Phú Hồ) lại tụ hội về Nhà bia tưởng niệm để tổ chức lễ "giỗ chung" tưởng nhớ 20 Mẹ Việt Nam Anh hùng cùng 78 Anh hùng liệt sĩ. Đó là đạo lý "Uống nước nhớ nguồn" đã được con dân trong làng duy trì hàng chục năm qua.

Gần trưa ngày 26.7, chúng tôi có mặt tại không gian Nhà bia tưởng niệm tọa lạc cạnh con đường đầu làng Đồng Di. Dù thời tiết không mấy thuận lợi do nắng nóng nhưng bà con trong làng đã chuẩn bị rất chu đáo cho lễ "giỗ chung" các Mẹ Việt Nam Anh hùng và Anh hùng liệt sĩ.



Hội thân nhân liệt sĩ làng Đồng Di tổ chức lễ "giỗ chung" cho các liệt sĩ nhân ngày 27.7

"Bia vàng ghi tạc lòng son"

Trong dòng người lặng lẽ dâng hương, ông Dương Quang Túy (78 tuổi) đứng hồi lâu trước tấm bia đá khắc tên các liệt sĩ. Ông vừa đi từ TP.HCM về quê hương Đồng Di để kịp tham gia lễ giỗ. Năm nào cũng vậy, cứ đều đặn vào dịp Ngày Thương binh - Liệt sĩ là ông Túy lại trở về quê nhà để dâng nén hương lên cha ông và người thân, bà con trong làng đã ngã xuống vì độc lập của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân.

Ông Dương Quang Túy chia sẻ rằng, vì hoàn cảnh nên ông đã rời quê nhà từ khi còn nhỏ, con cháu ông cũng sinh sống ở các tỉnh, thành phía Nam. Nhưng mấy chục năm qua, gần như năm nào ông cũng thu xếp trở về quê để tìm lại ký ức, gặp lại bà con lối xóm và quan trọng nhất là để cùng dâng hương các bậc tiền bối trong lễ "giỗ chung". "Ông bà nội tôi sinh được năm người con thì có đến bốn người là liệt sĩ, trong đó có cha tôi (ông Dương Quang Luyện). Vùng đất Đồng Di với truyền thống cách mạng, nhiều ông cha của các gia đình cũng ngã xuống để bảo vệ quê hương. Nhà bia tưởng niệm nằm ngay đầu làng, nơi hằng ngày người dân đi ngang qua cũng là lời nhắc nhở rằng các thế hệ con cháu phải nhớ công ơn của các Anh hùng liệt sĩ đã ngã xuống, trung thành với Tổ quốc và lý tưởng cách mạng của ông cha mình", ông Túy nói.

Mỗi lần trở về quê dịp giỗ chung liệt sĩ, ông Túy lại nghẹn ngào, xúc động không kìm được nước mắt. Ông nói rằng, việc trở về quê nhà những dịp này không chỉ là tri ân các Mẹ Việt Nam Anh hùng, các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh mà ông cũng muốn "làm gương" để con cháu tiếp nối truyền thống tốt đẹp của gia đình. Để chuẩn bị cho buổi lễ "giỗ chung" được diễn ra trang trọng và chu đáo, mấy ngày qua, người dân ở Đồng Di cùng chung tay nhau dọn dẹp vệ sinh, chỉnh trang cảnh quan xung quanh nhà bia, dựng rạp chuẩn bị mâm cúng. Công tác chuẩn bị đều xuất phát từ tấm lòng tự nguyện của người dân. Ông Đặng Quốc Sim (80 tuổi), cho biết: "Lễ giỗ được tổ chức với mục đích cao cả là tưởng nhớ sự chung sức, hiến dâng cuộc đời của cha ông để bảo vệ Tổ quốc, mang lại hạnh phúc, bình yên cho chúng ta và con cháu ngày hôm nay. Lễ giỗ không chỉ là dành cho cha ông của chúng tôi mà còn có những người đã hy sinh ở trên mảnh đất này nhưng không xác nhận được danh tính thì chúng tôi tưởng nhớ, tri ân", ông Sim chia sẻ.

Ông Đặng Quốc Sim là con cháu trong gia đình giàu truyền thống cách mạng, có hai Mẹ Việt Nam Anh hùng được khắc tên trên Bia tưởng niệm (bà nội và mẹ của ông Sim), có cha là cụ Đặng Khắc Thị, cán bộ tiền khởi nghĩa, cùng người bác ruột và anh ruột đều là các liệt sĩ đã anh dũng hy sinh. Trên bia khắc tên 20 Mẹ Việt Nam Anh hùng và 78 Anh hùng Liệt sĩ của làng Đồng Di. Phía sau là bài *Truy niệm bia văn*, có đoạn: *Đất nước thanh bình, Quê hương đổi mới, Bia vàng ghi tạc lòng son, mãi mãi nêu gương, Máu hồng tô trang sử đỏ, đời đời tưởng nhớ, Một nén tâm hương, Muôn lòng truy niệm*.



Thân nhân các Mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng liệt sĩ làng Đồng Di tại buổi lễ "giỗ chung"



Ông Dương Quang Túy dâng hương tại Bia tưởng niệm Mẹ Việt Nam Anh hùng và Anh hùng liệt sĩ làng Đồng Di

Về ngày "giỗ chung" đặc biệt này, ông Sim cho hay, từ năm 2005, nhận thấy mong muốn tri ân của các gia đình chính sách, bà con tại làng Đồng Di đã lập Hội thân nhân liệt sĩ của làng. Ban đầu, lễ "giỗ chung" được tổ chức luân phiên tại nhà của từng gia đình vào dịp 27.7 hằng năm. Đến năm 2012, khi Nhà bia tưởng niệm của làng được xây dựng hoàn thành thì lễ giỗ mới chính thức được dời ra đây với quy mô lớn hơn, trang trọng hơn. Từ đó đến nay, Nhà bia trở thành địa chỉ tri ân chung cho toàn thể nhân dân trong làng cũng như con cháu xa quê.

Thắt chặt tình đoàn kết

Làng Đồng Di là vùng đất có bề dày lịch sử. Theo gia phả của các họ tộc, làng được hình thành từ thời chúa Nguyễn Phúc Nguyên. Không chỉ nổi tiếng với truyền thống hiếu học, nơi đây còn là căn cứ cách mạng kiên cường trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Từ lâu, câu thơ nổi tiếng đã được người dân xứ Huế truyền tai nhau: *Không đi Chính phủ tình nghi, Đi thì sợ lính Đồng Di - Tây Hồ* để nói về vùng đất anh hùng làng Tây Hồ và làng Đồng Di của xã Phú Hồ.

Ông Phạm Quý, Hội trưởng Hội thân nhân liệt sĩ làng Đồng Di cho biết: "Trước lễ giỗ một tuần, Hội đã họp để mời gần 100 con cháu liệt sĩ về tham dự. Nghi lễ diễn ra trang nghiêm, giản dị theo phong tục địa phương. Hoạt động này thể hiện đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", tri ân sự đóng góp, hy sinh của các thế hệ cha anh cho độc lập ngày nay; đồng thời vừa là sợi dây thắt chặt tình đoàn kết của dân làng".

Trong các cuộc kháng chiến, Đồng Di là chiến trường ác liệt, nhiều chiến sĩ đã anh dũng hy sinh, trong đó có nhiều quân dân địa phương. Lễ "giỗ chung" nhân dịp 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ năm nay, ngoài con cháu liệt sĩ trong làng Đồng Di còn có sự tham dự của đại diện xã Phú Hồ và các đơn vị đoàn thể trên địa bàn.

Thiếu tá Hoàng Vĩnh Bảo, Ban Chỉ huy Quân sự xã Phú Hồ chia sẻ: "Đồng Di là cái nôi cách mạng nên lễ giỗ liệt sĩ có

ý nghĩa vô cùng thiêng liêng. Là thế hệ đi sau, chúng tôi luôn ghi nhớ sâu sắc xương máu mà cha ông đã ngã xuống. Trách nhiệm của thế hệ trẻ là lan tỏa hơn nữa ý nghĩa của những ngày truyền thống này. Đây không chỉ là niềm tự hào của làng Đồng Di mà còn là bài học sâu sắc về đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", tri ân công ơn các Anh hùng liệt sĩ". Theo Đảng ủy xã Phú Hồ, trên địa bàn xã có 818 liệt sĩ, trong đó 724 liệt sĩ đã xác định được thông tin phần mộ, 94 liệt sĩ chưa tìm thấy hài cốt. Vừa qua, thực hiện "Chiến dịch 500 ngày đêm", xã Phú Hồ đã lên danh sách và hướng dẫn thân nhân liệt sĩ lấy mẫu ADN, tuy nhiên chỉ lấy mẫu được thân nhân của 71 liệt sĩ, còn 23 liệt sĩ hiện không còn thân nhân.

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Phú Hồ Lê Văn Minh cho biết, xã Phú Hồ là vùng đất cách mạng, có nhiều Anh hùng Liệt sĩ đã ngã xuống trong các cuộc kháng chiến vì độc lập của dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân. Hiện nay trên địa bàn xã còn ba Mẹ Việt Nam Anh hùng còn sống, trong đó Mẹ già nhất là 103 tuổi. Địa phương thường xuyên quan tâm, thực hiện các chính sách hỗ trợ cho các gia đình có công với cách mạng, đặc biệt là các gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Xã Phú Hồ cũng kiểm tra, tu bổ kịp thời các công trình và thực hiện chỉnh trang cảnh quan tại các nghĩa trang trên địa bàn; tôn tạo các địa chỉ đỏ ghi dấu những sự kiện lịch sử quan trọng của địa phương. Đây là việc làm thường xuyên với ý nghĩa tri ân, tôn kính các Anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì quê hương.

"Hằng năm, các trường học trên địa bàn xã thường tổ chức cho học sinh đến dâng hương và tìm hiểu tại các nghĩa trang, tham quan học tập tại các điểm lưu niệm. Đồng thời, các trường học cũng phối hợp với cơ quan tại địa phương thường xuyên dọn dẹp, vệ sinh cảnh quan, cắt tỉa cây xanh ở các nghĩa trang. Những thế hệ được sinh ra thời bình như chúng tôi hôm nay luôn ghi ơn các bác, các anh, đó là đạo lý "Uống nước nhớ nguồn" của người Việt Nam", ông Lê Văn Minh chia sẻ. ■

> *"Trước lễ giỗ một tuần, Hội đã họp để mời gần 100 con cháu liệt sĩ về tham dự. Nghi lễ diễn ra trang nghiêm, giản dị theo phong tục địa phương. Hoạt động này thể hiện đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", tri ân sự đóng góp, hy sinh của các thế hệ cha anh cho độc lập ngày nay; đồng thời vừa là sợi dây thắt chặt tình đoàn kết của dân làng."*
>
> **(Ông PHẠM QUÝ, Hội trưởng Hội thân nhân liệt sĩ làng Đồng Di)**

DI VẬT TÀU CỔ Ở BỜ BIỂN HỘI AN:

Bao giờ mới được khai quật, bảo quản?

● **Bài, ảnh: A. DƯƠNG - K.CHI**

Sau gần ba năm kể từ khi phát lộ, câu hỏi về việc đến khi nào di vật tàu cổ ở khu vực ven biển phường Hội An Tây (TP Đà Nẵng) mới được tiến hành khai quật và bảo quản lại được dư luận đặt ra. Đặc biệt khi mùa mưa bão đang cận kề, rất khó để có thể triển khai công tác khai quật, bảo vệ di vật.

Trong khi đó, di vật hằng ngày đang phải đối diện với các nguy cơ hủy hoại nghiêm trọng như nấm mốc, vi sinh vật phát triển, bề mặt gỗ thay đổi trạng thái ướt, khô dẫn đến bị nứt, mục, cấu kiện xê dịch khi bị sóng đánh, vùi lấp.

Tại buổi họp báo 6 tháng đầu năm diễn ra vào cuối tuần qua, bà Nguyễn Thu Phương, Phó giám đốc Sở VHTTDL TP Đà Nẵng cho biết, dù rất mong muốn nhưng việc khai quật con tàu cổ phát lộ trên bãi biển Hội An Tây chưa thể triển khai ngay do vướng mắc về quy trình, thủ tục pháp lý theo quy định mới của Luật Di sản văn hóa. Cùng với đó là việc sắp xếp quy hoạch khảo cổ sau sáp nhập địa giới hành chính, từ đó dẫn đến việc triển khai bị chậm so với dự kiến.

Được biết, việc khai quật khảo cổ thực hiện theo quy định của Luật Di sản văn hóa và Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28.11.2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa. Theo đó, một trong các điều kiện bắt buộc để được khai quật khảo cổ là "phải phù hợp với quy hoạch khảo cổ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt". Tuy nhiên, từ ngày 1.7.2025, thời điểm Luật Di sản văn hóa có hiệu lực thi hành và cũng là thời điểm sáp nhập tỉnh Quảng Nam và TP Đà Nẵng, quy hoạch khảo cổ của thành phố đang trong quá trình triển khai.

Ngoài ra, đặc điểm vị trí xuất lộ di vật tàu nằm ở ven bờ biển; tùy thuộc vào mực nước thủy triều thay đổi mà di vật hoặc nằm hoàn toàn trên cạn, hoặc hoàn toàn dưới nước, hoặc vừa trên cạn vừa dưới nước. Theo quy định, tương ứng với trạng thái di vật sẽ phải áp dụng quy định về hình thức khai quật khác nhau (trong lòng đất hoặc dưới nước) hoặc khai quật khẩn cấp. "Để giải quyết những vướng mắc này, Sở VHTTDL đã chủ động báo cáo, xin ý kiến chuyên môn của Bộ VHTTDL. Ngày 15.7, Bộ VHTTDL đã có văn bản số 4367/BVHTTDL-DSVH thống nhất phương án thực hiện theo hình thức khai quật khẩn cấp", bà Phương thông tin thêm.

Hiện nay, Sở VHTTDL đang chỉ đạo các đơn vị chức năng liên quan triển khai xây dựng hồ sơ để báo cáo UBND TP Đà Nẵng cho phép phối hợp với các đơn vị chuyên môn thực hiện khai quật khẩn cấp đối với di vật tàu để có cơ sở triển khai các bước tiếp theo. Công tác chuẩn bị khai quật còn cần phải đảm bảo về điều kiện kinh phí dự kiến là khá lớn, thực hiện các thủ tục và quy trình đầu tư theo quy định. Ngoài ra, vào mùa mưa, sóng biển khu vực rất mạnh nên yếu tố thời tiết cũng là vấn đề quan trọng ảnh hưởng đến công tác khai quật. Những vấn đề nêu sẽ ảnh hưởng đến thời gian triển khai khai quật. Tuy nhiên, Sở VHTTDL sẽ tích cực tham mưu thành phố và chỉ đạo các đơn vị liên quan của Sở nhằm triển khai các thủ tục để sớm tổ chức khai quật khảo cổ đối với di vật tàu, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và an toàn của di vật trước, trong và sau khai quật.

Về hướng xử lý và kế hoạch trong thời gian tới, trước mắt, Sở VHTTDL đang chỉ đạo các đơn vị chuyên môn phối hợp với UBND phường Hội An Tây tiếp tục triển khai các biện pháp bảo vệ hiện trường, bảo quản tạm thời di vật. Đồng thời, khẩn trương phối hợp với các cơ quan hoàn thiện hồ sơ để trình UBND TP Đà Nẵng phê duyệt phương án khai quật trong thời gian sớm nhất, bảo đảm đúng quy định pháp luật và an toàn tuyệt đối cho di vật.

Như *Văn Hóa* đã thông tin, di vật tàu cổ xuất lộ lần đầu tại khu vực ven biển phường Hội An Tây vào tháng 12.2023, sau đó liên tục bồi lấp, xuất lộ với tần suất và mức độ khác nhau. Theo đánh giá ban đầu, di vật tàu cổ là một trong những tư liệu vật thật hiếm có phục vụ công tác nghiên cứu về lịch sử, văn hóa, quá trình hình thành phát triển của Hội An. Đây cũng là chứng tích vật chất duy nhất còn khá nguyên vẹn để có thể nghiên cứu làm rõ về hàng hải, hoạt động kinh tế, giao thương, cảnh quan môi trường, dân cư thời kỳ Hội An là đô thị thương cảng quan trọng nhất ở Đàng Trong. Đồng thời sẽ có nhiều đóng góp lớn cho định hướng xây dựng bảo tàng về tàu thuyền ở Việt Nam nói chung, Đà Nẵng nói riêng trong tương lai.

Tuy nhiên, gần ba năm kể từ khi phát lộ lần đầu, các phương án tiếp theo để khai quật, bảo tồn di vật vẫn chưa thể tiến hành dù các cơ quan chức năng luôn nỗ lực xúc tiến. Trong khi đó, vị trí xuất lộ tàu nằm ở khu vực bờ biển chịu sự tác động của thời tiết bất lợi, chế độ thủy triều quanh năm, trải qua nhiều mùa mưa bão, bị tác động trực tiếp sóng biển, di vật thường xuyên bị bồi lấp - xuất lộ dẫn đến các nguy cơ hủy hoại.

Gần đây nhất, các đơn vị chức năng phát hiện một vài cấu kiện của tàu đã bị sóng đánh rời ra khỏi thân tàu, bề mặt các cấu kiện xuất lộ đã xảy ra tình trạng rêu mốc, dấu hiệu của quá trình phân hủy đã bắt đầu; nếu không có giải pháp khai quật và bảo quản thì tốc độ xuống cấp sẽ diễn ra nhanh chóng và nguy cơ di vật bị hủy hoại nghiêm trọng hơn. Bên cạnh đó, khu vực này là bãi biển công cộng nên việc bảo tồn và phát huy giá trị di vật tại chỗ là không có giải pháp khả thi.

Được biết, ngày 19.11.2025, Bộ VHTTDL có văn bản số 6259/BVHTTDL-DSVH đề nghị UBND TP Đà Nẵng chỉ đạo Sở VHTTDL khẩn trương phối hợp với cơ quan, tổ chức có chức năng thăm dò, khai quật khảo cổ lập dự án khai quật khảo cổ dưới nước theo quy định để đề nghị UBND TP Đà Nẵng phê duyệt. Theo các văn bản báo cáo và đề xuất tham mưu Sở VHTTDL Đà Nẵng trước đó, Trung tâm Bảo tồn Di sản Văn hóa Thế giới Hội An (Trung tâm Hội An) đã đề xuất thực hiện khai quật khảo cổ di vật theo hướng khai quật khẩn cấp.

Theo ông Phạm Phú Ngọc, Giám đốc Trung tâm Hội An, việc khai quật khẩn cấp cũng phải thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan theo quy định. Đặc biệt đây là di vật có quy mô khá lớn, vào thời điểm tàu xuất lộ rõ nhất vào sáng ngày 8.11.2025 cho thấy, tàu có chiều rộng nhất là 5m, chiều dài phần xuất lộ đo được là 17,4m và kích thước chiều dài có thể chưa kết thúc do còn bị vùi lấp dưới cát. Di vật có cấu tạo bằng gỗ được liên kết bằng đinh sắt nằm trong môi trường nhiễm mặn nhiều năm nên ngoài nghiên cứu giải pháp khai quật phù hợp với địa điểm khảo cổ cần phải nghiên cứu các giải pháp mang tính đồng bộ, cẩn trọng, khoa học để di chuyển an toàn và thực hiện bảo quản di vật ngay sau khai quật nhằm phòng ngừa và hạn chế nguy cơ làm hư hỏng, gây hủy hoại di vật, phục vụ nghiên cứu và phát huy giá trị của di vật.■



Hình ảnh di vật tàu xuất lộ trên bãi biển Hội An Tây hiện đang bị nấm mốc xâm thực

Dấu chân nhà thơ khuyết gót

PHẠM THÀNH HƯNG

Tháng 9.1971, khi những chàng sinh viên khóa 15 Đại học Tổng hợp Hà Nội như Nguyễn Văn Thạc, Hoàng Nhuận Cầm, Võ Quang Minh, Nguyễn Quý Lăng… gác bút nghiên lên đường ra trận, cũng là lúc lớp sinh viên khóa 16 đến 19 Lê Thánh Tông làm thủ tục tựu trường.



Liệt sĩ Nguyễn Khánh Thụy — Ảnh tư liệu

Trong số những tân sinh viên nhập học năm 71, Nguyễn Khánh Thụy là chàng trai Hà Nội có khuôn mặt bầu bĩnh, sáng sủa, thông minh, nhưng dáng vóc gầy gò, thanh mảnh, đúng kiểu thư sinh. Bạn bè ngày đầu năm học rất lấy làm lạ: Tại sao Khánh Thụy không bao giờ đá bóng, dáng đi lúc nào cũng chui chúi về phía trước, quần may dài khuất gót, đi như sắp ngã, và đặc biệt là được nhà trường miễn hoàn toàn môn học thể dục thể thao.

Trở thành nhà thơ của trung đoàn lúc nào không biết

Tháng 9.1972, đúng một năm sau, vừa học xong năm thứ nhất, Nguyễn Khánh Thụy cùng gần chục bạn trai trong lớp lại đến lượt viết đơn tình nguyện lên đường. Không ai hình dung Nguyễn Khánh Thụy lại đủ sức khỏe trúng tuyển nghĩa vụ quân sự. Trước ngày lên đường, nửa đêm về sáng bạn bè phát hiện ra anh rón rén ra đường, chạy một mình. Có cô bạn gái trong lớp đoán già đoán non rằng, Nguyễn Khánh Thụy chạy giữa nửa đêm vì… sợ chết.

Tin tức không vui từ mặt trận Thành cổ Quảng Trị khi đó bay ra làm nản lòng bao người. Khánh Thụy sợ, không ngủ nổi nên chạy cho tan nỗi sợ hãi? Chạy để giải tỏa nỗi lo âu trước cuộc chiến khốc liệt đang đến với mình chăng? Không kiềm chế được sự tò mò, bạn bè hỏi thật, Nguyễn Khánh Thụy vui vẻ trả lời: "Tớ giấu bác sĩ nên vẫn trúng tuyển, sức khỏe hạng B1, vẫn đủ điều kiện nhập ngũ. Tớ chạy luyện tập để hành quân ra trận đấy. Tớ bị các cậu gọi đùa là Hephaixtot, thần thợ rèn, dáng đi như ngọn lửa lập bùng trong thần thoại Hy Lạp là có lý đấy. Tớ có tật bẩm sinh mà". Anh kéo ống quần lên cho mọi người xem. Hóa ra cả hai bàn chân anh đều thiếu gót. Bạn bè nhìn kỹ hai bàn chân anh mà se lòng. Hai bàn chân đủ mười ngón, đều đặn, nhưng lòng bàn chân vụt cong lên, không có tí gót nào.

Trong mấy tháng huấn luyện bộ binh, anh không để tiểu đội mình mất điểm thi đua trong tất cả các bài tập kỹ chiến thuật, kể cả hành quân vác nặng. Anh cũng từ chối việc viết đơn đề nghị cho mình chuyển sang đơn vị hành quân cơ giới. Cho đến ngày kết thúc huấn luyện, chuẩn bị lên đường, các sĩ quan chỉ huy vẫn không biết đại đội mình là đơn vị thiếu… hai gót chân.

Ba tháng sau, Nguyễn Khánh Thụy đã cùng đồng đội vượt Trường Sơn, vào tăng cường cho chiến trường Đông Nam Bộ. Chỉ trên đường hành quân, nhìn Nguyễn Khánh Thụy, mọi người mới thấy bàn chân là thứ quý giá nhất trên cơ thể con người. Vào mùa mưa, những lối mòn Trường Sơn đất nhão nhoét, trơn tuột. Khánh Thụy không đi giày, vì lội qua các bãi sình lầy là hai chiếc giày nằm lại trong bùn, không bõ công mò xỏ lại. Còn đi dép lội rừng với Nguyễn Khánh Thụy vẫn là một cực hình. Cái quai hậu của chiếc dép cao su với anh trở nên thừa, vì anh không có gót. Chỉ bước đi một vài chục mét, mặc dù chống gậy, chúi người cho đổ trọng tâm về phía trước, dép của anh vẫn bị tuột. Nó không tuột về phía trước mà tuột về sau. Có lúc dép chạy lên ôm lấy bắp chân lúc nào không biết. Đơn vị nhường cho anh các kiểu giày, kiểu tất kiếm được. Có tuần hành quân anh chỉ đi bằng tất. Những đôi tất có sợi tơ vàng quanh đáy, do Trung Quốc sản xuất rất bền, nhưng anh đi chỉ xỏ vào lội bùn, trèo đèo hai ngày là nát. Dọc đường anh bị sốt rét hành hạ. Anh biết, nếu dừng lại ở binh trạm nào đó để chữa bệnh, rất dễ chết hoặc lạc đơn vị, không thể chạy đuổi theo hoặc tìm được đại đội của mình. Anh quyết định buộc sợi dây vào bụng rồi nhờ đồng đội kéo đi. Có lần cơn sốt ập đến, anh vẫn nhắm mắt, không biết mình thức hay mê ngủ, mồ hôi vã ra, đôi bàn chân líu ríu bước theo sợi dây lúc căng lúc chùng, kéo mình về phía trước.

Đồng đội khổ một, anh khổ mười, nhưng anh không bao giờ tắt được nụ cười tươi. Anh nổi tiếng suốt dọc đường hành quân không phải vì dị tật và ý chí sắt đá của người lính Cụ Hồ mà vì tài năng thi ca. Ai trông thấy anh, chỉ cần giục: "Thụy đọc thơ đi" là anh lập tức đọc tặng một bài. Đồng đội nào muốn làm quen với anh, chỉ cần bày tỏ nguyện vọng thích nghe thơ, anh lập tức bắt chuyện, hỏi thăm quê quán, gia đình. Thơ anh đọc trên chặng đường hành quân tháng 11.1972 phần lớn là những bài thơ chiến trận. Những bài thơ như Trường *Sơn Đông, Trường Sơn Tây, Tiểu đội xe không kính, Gặp em cô thanh niên xung phong*… của Phạm Tiến Duật, hay *Núi Đôi* của Vũ Cao, anh đọc hàng chục lần, mọi người nghe không chán, thậm chí nhiều người đã thuộc lòng theo. Biết anh là sinh viên Văn khoa, đồng đội khai thác tài năng anh đến triệt để. Sang đầu tháng 2.1973, khi đã đi hết đường mòn Hồ Chí Minh, nhiều người trong đại đội không thích nghe thơ chiến trận nữa, lại bắt anh đọc thơ tình Xuân Diệu, Nguyễn Bính hoặc kể lại *Truyện Kiều*. Khi thấy vốn thơ đã cạn, anh chuyển sang đọc thơ của chính mình. Đó là những bài phơi phới tinh thần lạc quan, tin tưởng vào chiến thắng tất yếu của công cuộc giải phóng miền Nam. Thơ anh ca ngợi vẻ đẹp bí ẩn của đại ngàn Trường Sơn hùng vĩ, vẻ đẹp của chòm sao Bắc Đẩu gợi nhớ sắc nắng Ba Đình. Anh đặt ra định mức sáng tác cho mình: Mỗi ngày ít nhất phải ra một bài thơ. Vậy là dọc các chặng đường hành quân, từ Nam Đàn - Tuyên Hóa - Bố Trạch rồi vượt Trung Lào, Hạ Lào, xuyên sang Đông bắc Campuchia để đến với miền đất Đông Nam Bộ, Nguyễn Khánh Thụy đã trở thành nhà thơ của trung đoàn lúc nào không biết.

Bài thơ *Sống mãi với tuổi 20*

Một trong những câu chuyện gây ấn tượng nhất anh kể là mô típ thần thoại Hy Lạp trong trường ca *Iliad* của Homer. Chuyện kể rằng mẹ của Asin là nữ thần Thetis đã nhúng con xuống dòng sông âm phủ Styx cho cơ thể cậu bé Asin trở thành mình đồng da sắt, bất khả xâm phạm. Tuy vậy, do sơ ý, bà đã nắm chắc đứa bé sơ sinh của mình ở gót chân. Vì vậy, phần gót chân đã không được nước sông chạm tới. Lớn lên, Asin trở thành người anh hùng bách chiến bách thắng nhưng gót chân Asin đã thành điểm tử huyệt. Về sau, trong cuộc chiến tranh thành Tơroa, đối phương đã phục kích bắn trúng gót chân làm Asin tử trận… Kể chuyện xong, Nguyễn Khánh Thụy cười tếu: "Thụy này không có gót chân là không hề có chỗ nào là điểm yếu. Thụy là một chiến binh bất tử, mình đồng da sắt, hoặc bom đạn phải tránh mình, chỉ lo ế vợ vì bước chân chấm phẩy mà thôi".

Trung đoàn 271 của Nguyễn Khánh Thụy bắt đầu tác chiến lần lượt qua các địa bàn Tây Ninh, Long An, Quảng Đức. Anh chiến đấu dũng cảm, lập nhiều chiến công nhưng không được đề bạt hoặc giao nhiệm vụ chỉ huy. Lý do rất đơn giản: Không có gót chân, anh không thể đi đầu đội hình xuất kích, xung phong. Chậm chân, anh thường bị tụt phía sau, nhận vị trí của tay súng bắn yểm trợ, chạy phía sau đồng đội. Trong các chiến dịch, anh được ưu tiên đánh phòng thủ hoặc giữ chốt. Điều quý nhất là trong những ngày trên chốt, anh thường lân la đến từng tiểu đội nói chuyện, đọc thơ. Thời gian Trung đoàn đóng quân dưới chân dãy Atôpơ (Lào), có nhiều người nhầm tưởng Khánh Thụy là chính trị viên đang "đi sâu đi sát", đến từng tiểu đội để làm công tác tư tưởng, động viên chiến sĩ.

Thực ra, những bài thơ Khánh Thụy viết không hay. Vì đó là những bài thơ thời sự, anh viết đều đặn mỗi ngày, viết kịp thời, đôi khi hài hước để làm vui cho đồng đội. Những chàng lính trẻ của Đại học Tổng hợp và Đại học Bách Khoa trong Trung đoàn gần như đều nhớ hai câu anh viết tưởng tượng buổi chia tay người yêu ra trận: *Anh dắt em đi trời sắp sáng rồi/ Mà trong tim anh, gà chưa muốn gáy*. Quyển sổ tay thơ chép những bài anh sáng tác mỗi tháng lại chi chít những ký hiệu, chữ to chữ nhỏ. Đó là những ý kiến của đồng đội góp ý cho từng hình ảnh, tứ thơ. Anh đã có lần nói thật: "Thơ anh chỉ là thơ mộc, là bản thảo lần đầu. Giải phóng miền Nam, hòa bình, về Hà Nội, anh sẽ sửa kỹ, hoàn chỉnh để xuất bản tập đầu tay".

Nhưng mơ ước của anh đã không thành hiện thực. Tháng tư năm 1975, sau khi giải phóng thị xã Phước Long, Trung đoàn 271 tiến vào bao vây cô lập địch tại Mỹ Tho, Long An, chuẩn bị cho Chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng Sài Gòn. Trong đội hình hành quân của mũi tiến công phía Tây, Nguyễn Khánh Thụy vui chân đi nhanh như chỉ đi bằng ngón. Nhưng trên đường tiếp cận mục tiêu, hố cá nhân của anh trúng một quả pháo kích. TS Chu Đức Tính và đồng đội ở hầm bên cạnh chỉ nghe thấy tiếng anh gọi mẹ, cùng lúc với chiếc ba lô tung lên cao. Anh bị vết thương ở bụng, rất sâu. Được chuyển về trạm phẫu trung đoàn cùng chiếc ba lô, nằm trong cáng, anh vẫn vươn tay ra hiệu cho chiến sĩ công binh khênh đầu cáng tìm hộ mình cuốn sổ tay thơ.

Hai ngày sau, ngày 16.4.1975, tức là còn 10 ngày nữa mới có lệnh Tổng tấn công giải phóng Sài Gòn, từ trạm phẫu Trung đoàn 271 có điện báo về: Nhà thơ của trung đoàn đã vĩnh viễn ra đi. Mấy chục năm qua, đồng đội của Trung đoàn 271 vẫn thay nhau đến con ngõ 43 phố Nguyễn Hữu Huân, tìm nhà Nguyễn Khánh Thụy thắp hương, tưởng nhớ. Hỏi chuyện những người cùng trang lứa cùng phố, rất nhiều người còn nhớ năm xưa hình ảnh anh phụ trách Đội Nguyễn Khánh Thụy, dáng đi tập tễnh, những đêm trăng sáng vẫn thường dạy các em thiếu nhi học hát, học làm thơ. Mọi người đều chung một ý nghĩ trong đầu: Nếu anh còn sống, trở về, Bệnh viện Quân y 108 dễ dàng phẫu thuật lắp cho anh đôi gót chân nhân tạo; nếu tìm được tập thơ anh viết, đồng đội sẽ thay anh hoàn thiện, xuất bản tặng đồng đội, bạn bè.

Nhưng rồi nhìn lâu lâu khuôn mặt anh trong ảnh, anh như đang nói với mọi người: Giả thuyết ấy là thừa. Cuộc đời ngắn ngủi của anh tự nó đã là một bài thơ lớn, bài thơ *Sống mãi với tuổi 20*. ■

Tri ân người lính biên phòng bằng ngôn ngữ xiếc

THANH MAI; ảnh: HÀ CHÂU

Giá trị nghệ thuật không chỉ nằm ở những gì diễn ra trên sân khấu mà còn ở khả năng đánh thức những rung động sâu kín trong lòng người. Khi câu chuyện về người lính, về từng cột mốc biên cương và những hy sinh lặng thầm được kể bằng ngôn ngữ của xiếc đã khơi dậy lòng biết ơn, tình yêu đất nước.

Đó cũng là thông điệp mà chương trình *Đi cùng năm tháng – Vó ngựa biên cương* của Liên đoàn Xiếc Việt Nam gửi gắm nhân kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27.7.1947 - 27.7.2026).

Khi nghệ thuật kể chuyện Tổ quốc

Mỗi mùa *Đi cùng năm tháng* là một lần sân khấu chạm vào ký ức của dân tộc. Bước sang năm thứ 8, chương trình năm nay lựa chọn chủ đề *Vó ngựa biên cương*, hướng về nơi những người lính Bộ đội Biên phòng vẫn ngày đêm lặng lẽ gìn giữ từng cột mốc, từng đường biên thiêng liêng của Tổ quốc. Qua đó, nhắc nhớ rằng phía sau cuộc sống bình yên hôm nay là biết bao hy sinh âm thầm chưa bao giờ được gọi tên.

Theo Giám đốc Liên đoàn Xiếc Việt Nam, đạo diễn, NSND Tống Toàn Thắng, *Vó ngựa biên cương* là lời tri ân dành cho các thế hệ cha anh đã hy sinh vì độc lập, tự do của dân tộc và những người lính biên phòng đang ngày đêm làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền Tổ quốc. Điều ê kíp hướng tới, kể câu chuyện về người lính bằng ngôn ngữ của xiếc, âm nhạc và sân khấu hiện đại. Từ lòng biết ơn, chương trình gieo vào lòng công chúng tình yêu nước và ý thức gìn giữ Tổ quốc, đặc biệt là thế hệ trẻ.

Ít ai biết, cảm hứng của kịch bản bắt nguồn từ chuyến đi thực tế của NSND Tống Toàn Thắng tới Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy và Khu tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ mặt trận Vị Xuyên. Những câu chuyện về sự hy sinh thầm lặng của người lính thôi thúc ông tìm một cách kể đủ tinh tế nhưng vẫn chạm đến trái tim công chúng. Bởi vậy, chương trình lựa chọn những lát cắt giàu tính biểu tượng thay vì những trường đoạn chiến tranh dữ dội. Sự mất mát hiện lên qua chiếc bi đông, đôi giày, ba lô hay tấm ảnh gia đình còn nằm lại sau tiếng bom. Khoảng trống của những người đã ngã xuống được lấp đầy bằng ánh sáng, âm nhạc và chuyển động hình thể của nghệ sĩ. Chính sự tiết chế ấy khiến câu chuyện về sự hy sinh thấm sâu, để giá trị của hòa bình và lòng biết ơn được lan tỏa tự nhiên đến mỗi khán giả.

Trên sân khấu xiếc, biên cương hiện lên không chỉ với những dãy núi, phiên chợ vùng cao hay nhịp vó ngựa rộn vang, mà còn là hình ảnh người lính lặng lẽ canh giữ từng cột mốc giữa đại ngàn, gắn bó với đồng bào, sẵn sàng hy sinh để giữ bình yên nơi phên dậu Tổ quốc. Mỗi tiết mục là một mảnh ghép, để từ đó hiện lên chân dung người lính vừa bình dị, gần gũi, vừa kiên cường, quả cảm. Hòa mình vào mạch cảm xúc ấy, nghệ sĩ Nguyễn Hường (đảm nhận vai nữ chiến sĩ biên phòng) chia sẻ, mỗi lần bước lên sân khấu, chị đều có cảm giác như đang sống trong cuộc đời của một người lính, cảm nhận rõ hơn những gian khổ, hy sinh và sự kiên cường của những người đang ngày đêm bảo vệ biên cương. Nhưng điều khiến chị xúc động nhất lại đến khi ánh đèn sân khấu khép lại. Chứng kiến những cựu chiến binh bước lên bắt tay, chụp ảnh cùng các nghệ sĩ, chị đã không kìm được nước mắt.

Trao truyền lòng yêu nước

Nếu trên sân khấu, lịch sử được kể bằng ngôn ngữ của xiếc thì dưới khán phòng, lịch sử lại được đón nhận bằng những rung động rất đời thường. Suốt gần 90 phút biểu diễn, có những khoảnh khắc cả rạp xiếc lặng đi khi hình ảnh người lính hiện lên giữa ánh sáng sân khấu. Rồi ngay sau đó, những tràng pháo tay vang dội lại nối tiếp khi các nghệ sĩ bằng những cú tung người, màn giữ thăng bằng hay những động tác đầy sức mạnh tái hiện ý chí kiên cường của người lính nơi tuyến đầu. Cảm xúc cứ thế nối nhau, từ lặng im đến vỡ òa, từ xúc động đến tự hào.

Dưới hàng ghế khán giả, bà Vũ Thị Nhị (nữ lái xe Trường Sơn năm xưa) lặng lẽ dõi theo từng tiết mục. Có lúc bà khẽ mỉm cười, có lúc mắt đỏ hoe khi những ký ức chiến tranh như sống dậy giữa sân khấu. Hình ảnh người lính, những khoảng lặng sau tiếng bom hay những vật dụng còn nằm lại khiến bà nhớ về một thời tuổi trẻ đi qua khói lửa. Điều khiến bà xúc động là câu chuyện của một thế hệ đã hy sinh vẫn được những người nghệ sĩ trẻ nâng niu kể lại bằng tất cả sự kính trọng. Thế hệ bà đã đi qua chiến tranh, còn thế hệ hôm nay đang gìn giữ ký ức ấy bằng nghệ thuật, điều này thật đáng quý.

Ở một góc khán phòng khác, chị Phạm Thị Yến (32 tuổi, Hà Nội) đưa con trai đến xem chương trình. Suốt gần 90 phút, cậu bé chăm chú dõi theo từng hoạt cảnh. Hết hỏi mẹ vì sao các chú bộ đội biên phòng phải ngày đêm canh giữ biên cương, lại thắc mắc vì sao người lính phải xa gia đình, vì sao có những người không bao giờ trở về… Những câu hỏi hồn nhiên của con khiến chị nhận ra có những bài học về lịch sử và lòng yêu nước khó có thể truyền tải trọn vẹn bằng những trang sách.

Có lẽ, hình ảnh đọng lại sau đêm diễn không chỉ là những màn tung hứng hay ánh đèn sân khấu, mà là khoảnh khắc một cựu chiến binh lặng lẽ lau nước mắt giữa những em nhỏ đang say sưa dõi theo câu chuyện về người lính. Một bên mang theo ký ức của chiến tranh, một bên lớn lên trong hòa bình. Nghệ thuật đã để hai thế hệ gặp nhau ở điểm chung của lòng biết ơn, để lịch sử không chỉ được kể lại, mà còn được cảm nhận, được gìn giữ và tiếp nối trong những trái tim trẻ. ■





Chương trình tái hiện hình tượng người lính biên phòng bằng ngôn ngữ xiếc, qua đó, lan tỏa lòng biết ơn và tình yêu Tổ quốc đến công chúng

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TỪ GÓC NHÌN VĂN HÓA

Bài 7:

Không ai sinh ra đã có "miễn dịch" trước thông tin độc hại

NGUYỄN ĐỖ

Có một nghịch lý của thời đại số: Chưa bao giờ con người tiếp cận thông tin dễ dàng như hôm nay, nhưng cũng chưa bao giờ việc nhận ra đâu là sự thật lại trở nên khó khăn đến thế. Chỉ với một chiếc điện thoại, mỗi người có thể bước vào một thế giới gần như vô hạn của tri thức, nhưng cũng có thể lạc giữa vô vàn tin đồn, định kiến và những thông tin được tạo ra để dẫn dắt cảm xúc hơn là cung cấp sự thật.

Trong bối cảnh ấy, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đòi hỏi đồng thời ngăn chặn thông tin sai trái và bồi đắp cho mỗi người, đặc biệt là thế hệ trẻ, năng lực nhận biết, phân tích, lựa chọn thông tin. Một xã hội chỉ thực sự vững vàng khi mỗi công dân đều có "hệ miễn dịch" trước những tác động tiêu cực của môi trường truyền thông số.



Trang bị cho học sinh kỹ năng tiếp nhận, kiểm chứng và lựa chọn thông tin từ sớm là nền tảng hình thành "hệ miễn dịch" trước những nội dung độc hại trên môi trường số Ảnh minh họa

Người trẻ đang lớn lên giữa một "đại dương thông tin"

Có lẽ chưa có thế hệ nào trong lịch sử Việt Nam trưởng thành trong một môi trường truyền thông đặc biệt như thế hệ trẻ hôm nay. Các em không cần chờ bản tin buổi tối hay số báo ngày hôm sau để biết điều gì đang diễn ra. Chỉ vài giây sau một sự kiện, hình ảnh, video và vô số cách diễn giải khác nhau đã xuất hiện trên màn hình điện thoại. Thế giới số đã xóa nhòa khoảng cách về không gian và thời gian, nhưng cũng làm mờ ranh giới giữa thông tin đã được kiểm chứng và thông tin chưa được kiểm chứng; giữa tri thức và ý kiến cá nhân; giữa sự thật và những nội dung được cắt ghép để tạo hiệu ứng.

Đáng chú ý hơn, ngày càng nhiều người không chủ động tìm kiếm thông tin mà để thông tin tìm đến mình qua sự gợi ý của thuật toán. Những nền tảng số liên tục phân tích hành vi và sở thích để đề xuất nội dung phù hợp, từ đó tạo nên những "vùng thông tin khép kín", nơi người dùng chủ yếu tiếp xúc với những điều củng cố niềm tin sẵn có. Khi chỉ nhìn thế giới qua một chiều thông tin, con người dễ nhầm tưởng đó là toàn bộ sự thật. Những ý kiến khác biệt dần bị xem là bất thường, còn những thông tin trái với nhận thức ban đầu dễ bị bác bỏ trước khi được xem xét. Khoảng cách trong nhận thức vì thế ngày càng lớn, dù mọi người vẫn sống trong cùng một xã hội và cùng sử dụng một không gian mạng.

Đối với người trẻ, thách thức ấy còn rõ rệt hơn. Ở lứa tuổi này, các em giàu khát vọng khám phá, sẵn sàng tiếp nhận cái mới và bày tỏ quan điểm. Đó là những phẩm chất rất đáng quý. Nhưng nếu thiếu kỹ năng tiếp nhận thông tin và một nền tảng văn hóa đủ vững, sự cởi mở ấy cũng có thể khiến các em dễ bị tác động bởi những nội dung đánh vào tâm lý hiếu kỳ, cảm xúc tức thời hoặc nhu cầu khẳng định bản thân. Điều đáng lo không phải là người trẻ tiếp cận nhiều thông tin. Điều đáng lo là họ phải tự bơi giữa một "đại dương thông tin" mà không phải ai cũng được trang bị chiếc la bàn để phân biệt đâu là tri thức, đâu là định kiến, đâu là thông tin xuyên tạc.

Vì thế, bên cạnh việc hạn chế tác động của thông tin xấu, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong môi trường số cần chú trọng giúp người trẻ đủ năng lực nhận ra điều gì đáng tin, điều gì cần được kiểm chứng. Đó không chỉ là kỹ năng sử dụng Internet mà là một năng lực văn hóa của công dân trong thời đại số.

Điều cần dạy không chỉ là kiến thức, mà còn là năng lực phán đoán

Có một câu hỏi đáng để chúng ta suy nghĩ: Điều gì sẽ bảo vệ một người trẻ tốt hơn trước những thông tin sai lệch? Một danh sách những điều không được đọc, hay khả năng tự mình nhận ra đâu là điều không đáng tin? Câu trả lời có lẽ đã khá rõ. Không một cơ quan quản lý nào có thể đi cùng mỗi người trong từng lần bấm vào một đường dẫn, từng video được gợi ý hay từng dòng trạng thái xuất hiện trên màn hình điện thoại. Trong một thế giới mà mỗi phút lại có vô số nội dung mới được tạo ra, "bộ lọc" quan trọng nhất vẫn nằm trong nhận thức của chính người tiếp nhận thông tin.

Bởi vậy, giáo dục hôm nay không thể chỉ dừng lại ở việc truyền đạt tri thức. Quan trọng không kém là giúp người học biết cách tiếp cận tri thức. Một người có thể chưa biết nhiều, nhưng nếu biết đặt câu hỏi, biết kiểm chứng nguồn tin, biết đối chiếu các góc nhìn khác nhau và chưa vội kết luận khi chưa đủ căn cứ thì khả năng bị dẫn dắt bởi thông tin sai lệch sẽ giảm đi rất nhiều. Đó chính là năng lực phán đoán, một phẩm chất ngày càng trở nên thiết yếu của công dân trong kỷ nguyên số. Năng lực ấy không hình thành trong một vài tiết học về công nghệ thông tin hay an toàn trên mạng. Nó được bồi đắp từ cả một quá trình giáo dục, bắt đầu bằng việc khuyến khích trẻ em đặt câu hỏi, tìm hiểu nguyên nhân, lắng nghe những quan điểm khác biệt và hình thành thói quen suy nghĩ độc lập.

Một nền giáo dục hiện đại không áp đặt lối tư duy rập khuôn lên học sinh. Một nền giáo dục tốt giúp học sinh biết suy nghĩ độc lập và có trách nhiệm với kết luận của mình. Điều đó cũng có nghĩa là tư duy phản biện cần được hiểu đúng. Phản biện không phải là phủ nhận mọi điều đã có hay hoài nghi cực đoan đối với mọi giá trị. Phản biện là khả năng phân tích, kiểm chứng và đánh giá vấn đề trên cơ sở sự thật, lý lẽ và bằng chứng. Một người có tư duy phản biện tốt sẽ không dễ tin vào tin giả, nhưng cũng không dễ phủ nhận những giá trị đúng đắn chỉ vì chúng không phù hợp với cảm xúc nhất thời.

Trong việc hình thành năng lực ấy, gia đình là điểm khởi đầu. Khi cha mẹ sẵn sàng giải thích, cùng con tìm hiểu thông tin thay vì áp đặt kết luận, trẻ sẽ dần hình thành thói quen suy nghĩ độc lập và có trách nhiệm. Nhà trường tiếp tục hoàn thiện năng lực đó bằng môi trường học tập cởi mở, nơi học sinh được hướng dẫn cách khai thác nguồn tài liệu chính thống, phân biệt giữa dữ kiện và quan điểm, giữa thông tin đã được kiểm chứng và suy diễn cá nhân.

Báo chí cũng giữ một vai trò đặc biệt. Mỗi tác phẩm báo chí được thực hiện nghiêm túc không chỉ cung cấp thông tin mà còn giúp công chúng hình thành phương pháp tiếp cận sự thật. Khi bài báo chỉ rõ nguồn dữ liệu, phân tích bối cảnh, đối chiếu thông tin từ nhiều góc nhìn và bảo đảm tính chính xác, người đọc không chỉ biết thêm một sự kiện mà còn học được cách tiếp nhận thông tin tỉnh táo hơn.

Suy cho cùng, điều xã hội cần không phải là một thế hệ được bảo vệ bằng những "hàng rào" ngày càng cao, mà là một thế hệ đủ bản lĩnh để đi giữa dòng chảy thông tin phức tạp mà vẫn giữ được khả năng phân biệt đúng - sai, thật - giả, đồng thời biết đặt lợi ích cá nhân trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích cộng đồng. Khi năng lực phán đoán trở thành một phẩm chất văn hóa của công dân, "hệ miễn dịch" trước thông tin độc hại sẽ được thể hiện trong từng quyết định đọc, chia sẻ và bình luận của mỗi người.

Lòng yêu nước cũng cần được nuôi dưỡng bằng trải nghiệm

Nếu kỹ năng giúp con người nhận diện thông tin thì văn hóa góp phần định hướng để con người lựa chọn sẽ tin vào điều gì và sẽ sống vì điều gì. Không phải ngẫu nhiên mà những ký ức bền vững nhất của mỗi người thường đến từ những trải nghiệm chạm tới cảm xúc. Đó có thể là lần đầu tiên đứng trước Quốc kỳ trong một buổi lễ trang nghiêm, là chuyến tham quan một di tích lịch sử, là câu chuyện của một nhân chứng chiến tranh hay một hành trình đến những vùng biên cương, hải đảo của Tổ quốc. Khi ấy, khái niệm về đất nước không còn là những dòng chữ trong sách vở mà hiện lên bằng con người, bằng cuộc sống và bằng những sự hy sinh rất thật.

Những trải nghiệm ấy có sức thuyết phục mà không một bài diễn thuyết nào có thể thay thế. Khi cảm xúc chân thành được đánh thức, những giá trị tốt đẹp sẽ không còn được tiếp nhận như một yêu cầu từ bên ngoài mà dần trở thành một phần trong nhận thức và nhân cách của mỗi con người.

Đó cũng là lý do văn hóa luôn giữ vai trò đặc biệt trong việc bồi đắp nền tảng tư tưởng. Một cuốn sách hay có thể gieo vào lòng người trẻ niềm tự hào về lịch sử dân tộc. Một bộ phim được làm nghiêm túc có thể giúp họ hiểu sâu sắc hơn về giá trị của hòa bình so với việc đọc nhiều trang tài liệu khô cứng. Những triển lãm, chương trình nghệ thuật, hành trình về nguồn được tổ chức hấp dẫn và những bảo tàng có cách trưng bày sinh động đều có thể trở thành những bài học thiết thực về lòng yêu nước, trách nhiệm công dân và ý nghĩa của sự cống hiến.

Trong những năm gần đây, nhiều hình thức truyền tải lịch sử và văn hóa đã được đổi mới. Công nghệ số được ứng dụng tại các bảo tàng, di tích; phim lịch sử, podcast, sách nói, triển lãm tương tác và các sản phẩm sáng tạo trên nền tảng số đã mở ra nhiều cách tiếp cận mới, giúp quá khứ đến gần hơn với công chúng, nhất là người trẻ. Khi được đầu tư nghiêm túc, những sản phẩm ấy không chỉ truyền đạt thông tin mà còn khơi dậy niềm tự hào và góp phần hình thành bản lĩnh văn hóa.

Điều quan trọng là đặt người trẻ ở vị trí chủ thể của quá trình tiếp nhận, để họ được trải nghiệm, được đặt câu hỏi, được khám phá và tự rút ra nhận thức của mình. Một nhận thức được hình thành từ trải nghiệm thường bền vững hơn nhiều so với một kết luận được tiếp nhận một chiều.

Thực tế cũng cho thấy, trong những thời điểm đất nước phải đối diện với thiên tai, dịch bệnh hoặc chứng kiến những sự kiện lớn của dân tộc, lớp trẻ Việt Nam luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm, lòng nhân ái và ý thức cộng đồng rất đáng trân trọng. Điều xã hội cần làm là tạo thêm nhiều môi trường để nguồn năng lượng tích cực ấy được nuôi dưỡng, được định hướng và được lan tỏa.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nhìn từ góc độ này, cần gắn với việc tạo điều kiện để người trẻ được tìm hiểu, trải nghiệm, đối thoại và trưởng thành trong một môi trường văn hóa lành mạnh. Niềm tin được hình thành từ sự thấu hiểu sẽ luôn bền vững hơn niềm tin chỉ được tạo nên bởi sự tiếp nhận một chiều.

Khi tình yêu quê hương, lòng tự hào dân tộc và ý thức trách nhiệm với cộng đồng trở thành những giá trị được nuôi dưỡng bằng chính trải nghiệm sống, mỗi người trẻ sẽ tự hình thành

cho mình một "hệ miễn dịch" trước những thông tin bóp méo lịch sử, xuyên tạc hiện thực hay gieo rắc tâm lý hoài nghi cực đoan. Và đó chính là một lớp bảo vệ vững chắc mà văn hóa có thể tạo dựng cho tương lai của đất nước.

Điều đất nước cần là những công dân biết tự bảo vệ sự thật

Có một thực tế không thể phủ nhận: Trong kỷ nguyên số, không ai có thể đứng giữa dòng chảy thông tin để bảo vệ người khác suốt cuộc đời. Cha mẹ không thể kiểm soát mọi nội dung con mình tiếp cận. Thầy cô không thể theo học trò trong từng cú nhấp chuột. Cơ quan quản lý cũng không thể xuất hiện trước mỗi tin giả vừa được đăng tải. Ngay cả báo chí chính thống cũng không thể đi trước tất cả những thông tin mới được tạo ra từng giây trên không gian mạng. Bởi vậy, năng lực tự bảo vệ mình phải trở thành hành trang của mỗi người trong mọi hoàn cảnh.

Đó không chỉ là khả năng nhận diện thông tin sai lệch. Đó còn là bản lĩnh để không bị dẫn dắt bởi đám đông, là sự bình tĩnh trước những lời kích động, là thói quen kiểm chứng trước khi chia sẻ, là ý thức chịu trách nhiệm với từng phát ngôn của mình trên không gian mạng. Quan trọng hơn cả, đó là khả năng giữ được niềm tin vào những giá trị cốt lõi của dân tộc ngay cả khi phải đối diện với vô vàn luồng thông tin trái chiều.

Có người cho rằng trong thời đại trí tuệ nhân tạo, điều quan trọng nhất là học cách sử dụng công nghệ. Điều đó đúng nhưng chưa đủ. Công nghệ có thể giúp con người tìm kiếm thông tin nhanh hơn, phân tích dữ liệu nhiều hơn và sáng tạo nội dung thuận tiện hơn. Nhưng công nghệ không thể quyết định thay con người điều gì là đúng, điều gì đáng tin và điều gì xứng đáng để lan tỏa. Những lựa chọn ấy cuối cùng vẫn phụ thuộc vào nền tảng văn hóa, nhân cách và ý thức trách nhiệm của mỗi công dân.

Bởi vậy, nếu chỉ đầu tư vào hạ tầng số mà xem nhẹ việc bồi đắp năng lực văn hóa cho con người, chúng ta sẽ khó tạo dựng một xã hội có sức đề kháng bền vững trước những tác động tiêu cực của môi trường truyền thông mới. Ngược lại, khi mỗi người biết suy nghĩ độc lập nhưng không cực đoan, biết phản biện nhưng không phủ định sạch trơn, biết tiếp nhận cái mới nhưng vẫn giữ được những giá trị nền tảng của dân tộc, thì chính họ sẽ trở thành những "lá chắn mềm" nhưng vô cùng vững chắc trước các âm mưu, thủ đoạn lợi dụng thông tin để chia rẽ xã hội.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nhìn từ góc độ này, cần chú trọng bồi đắp cho đất nước một thế hệ công dân có tri thức, có bản lĩnh, có văn hóa đối thoại, biết tiếp nhận thông tin có chọn lọc, đồng thời đủ năng lực để tự mình phân biệt giữa sự thật và thông tin xuyên tạc, giữa phản biện xây dựng và kích động cực đoan, nhận thức đúng mối quan hệ giữa quyền tự do biểu đạt và trách nhiệm đối với cộng đồng, Tổ quốc. Đó cũng là mục tiêu sâu xa của một nền giáo dục hiện đại, của một nền báo chí có trách nhiệm và của một nền văn hóa phát triển. Khi con người trưởng thành trong nhận thức, những giá trị đúng đắn sẽ được họ lựa chọn bằng sự hiểu biết, được gìn giữ bằng niềm tin và được truyền lại bằng chính cách sống của mỗi thế hệ.

Nền tảng tư tưởng của Đảng sẽ càng bền vững khi được củng cố bởi những con người trưởng thành về văn hóa. Một xã hội có nhiều công dân biết tự bảo vệ sự thật sẽ là một xã hội khó bị chia rẽ bởi tin giả, khó bị dẫn dắt bởi luận điệu xuyên tạc và càng khó bị lung lay trước những biến động của thời đại. Đó không chỉ là mục tiêu của giáo dục, của báo chí hay của công tác tư tưởng. Đó là mục tiêu của cả một quá trình xây dựng con người Việt Nam trong thời kỳ phát triển mới, hướng tới những con người có tri thức, có nhân cách, có bản lĩnh văn hóa và có khát vọng cống hiến cho đất nước. ■ *(Còn tiếp)*

Từ những mái ấm hạnh phúc lan tỏa giá trị gia đình Việt

● **HỒNG HẠNH**

Ba ngày diễn ra Ngày hội Gia đình tiêu biểu các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam lần thứ I.2026 khép lại không chỉ bằng những giải thưởng dành cho các gia đình xuất sắc, mà còn bằng những câu chuyện đẹp về sự đồng hành, sẻ chia và gắn kết giữa các thế hệ.



Gia đình tiêu biểu tỉnh An Giang trong phần thi biểu diễn thời trang — Ảnh: NHẬT NAM

Từ một sân chơi văn hóa, Ngày hội đã lan tỏa thông điệp sâu sắc về vai trò của gia đình trong việc gìn giữ các giá trị truyền thống và xây dựng nền tảng cho sự phát triển bền vững của đất nước.

Diễn ra từ ngày 24-26.7 tại TP Đồng Nai với chủ đề "Gia đình hạnh phúc - Quốc gia thịnh vượng", Ngày hội quy tụ 36 gia đình tiêu biểu đến từ chín tỉnh, thành phố khu vực phía Nam. Đây cũng là lần đầu tiên sự kiện được tổ chức trên cơ sở hợp nhất Ngày hội Gia đình tiêu biểu khu vực Đông Nam Bộ và Tây Nam Bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp. Việc mở rộng quy mô không chỉ là sự thay đổi về phạm vi tổ chức mà còn tạo nên một không gian giao lưu rộng lớn hơn, nơi các gia đình ở nhiều vùng đất có dịp gặp gỡ, chia sẻ kinh nghiệm xây dựng đời sống văn hóa và lan tỏa những giá trị tốt đẹp từ chính mái ấm của mình.

Phát biểu khai mạc Ngày hội, Thứ trưởng Bộ VHTTDL Trịnh Thị Thủy khẳng định, đây là hoạt động thiết thực kỷ niệm 25 năm Ngày Gia đình Việt Nam (28.6.2001 - 28.6.2026), góp phần cụ thể hóa các chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển văn hóa, từng bước đưa hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam đi vào đời sống. Theo Thứ trưởng, thông điệp của Ngày hội càng có ý nghĩa khi gia đình Việt Nam đang đứng trước nhiều thách thức mới như xu hướng kết hôn muộn, mức sinh giảm, quy mô gia đình ngày càng thu hẹp, cùng những tác động của mạng xã hội, áp lực cuộc sống hiện đại và khoảng cách giữa các thế hệ. Trước những biến đổi đó, ngành văn hóa không chỉ nhìn nhận vấn đề ở góc độ quản lý mà còn khẳng định vai trò không thể thay thế của gia đình trong việc hình thành nhân cách con người.

"Dữ liệu có thể được số hóa, trí tuệ nhân tạo có thể hỗ trợ xử lý thông tin nhanh hơn, nhưng nhân cách, lòng nhân ái, trách nhiệm và khát vọng cống hiến chỉ có thể được hình thành, nuôi dưỡng và trao truyền từ gia đình", Thứ trưởng nhấn mạnh. Thông điệp ấy cũng cho thấy, trong kỷ nguyên số, khi công nghệ có thể thay đổi phương thức học tập, làm việc và giao tiếp, thì gia đình vẫn là môi trường đầu tiên và quan trọng nhất nuôi dưỡng nhân cách, dạy con người biết yêu thương, biết lắng nghe và có trách nhiệm với cộng đồng. Những giá trị ấy không thể được tạo ra bằng thuật toán hay trí tuệ nhân tạo mà chỉ có thể được vun đắp qua từng bữa cơm, từng cuộc trò chuyện và sự đồng hành giữa các thế hệ.

Thứ trưởng Trịnh Thị Thủy cũng nhấn mạnh, 36 gia đình tiêu biểu tham dự Ngày hội không chỉ đại diện cho chín tỉnh, thành phố khu vực phía Nam mà còn là hình ảnh thu nhỏ của hàng triệu mái ấm Việt Nam đang hằng ngày gìn giữ, vun đắp và lan tỏa những giá trị tốt đẹp của gia đình Việt. Bày tỏ kỳ vọng về chặng đường tiếp theo của sự kiện, Thứ trưởng cho rằng: "Ngày hội sẽ trở thành điểm hẹn văn hóa thường niên của các gia đình khu vực phía Nam, nơi mỗi lần gặp gỡ là một lần những giá trị tốt đẹp của gia đình Việt Nam được lan tỏa, mỗi câu chuyện đẹp được sẻ chia và mỗi tấm gương sáng được nhân rộng".

Không phải ngẫu nhiên Ban tổ chức lựa chọn những nội dung như "Gia đình tài năng", "Gia đình sắc màu", "Vui chơi cùng con", "Gia đình đồng hành - Nối dài bước chân" hay các trò chơi dân gian. Đằng sau mỗi hoạt động là mong muốn tạo cơ hội để các thành viên được cùng nhau trải nghiệm, phối hợp và sẻ chia. Chính những trải nghiệm tưởng như giản dị ấy lại đang dần trở nên hiếm hoi trong nhịp sống hiện đại, khi mỗi thành viên đều có guồng quay riêng và nhiều gia đình dành nhiều thời gian cho màn hình hơn là cho nhau. Vì thế, Ngày hội không chỉ là nơi tôn vinh các gia đình tiêu biểu mà còn là lời nhắc nhẹ nhàng về giá trị của sự hiện diện. Hạnh phúc gia đình đôi khi không bắt đầu từ những điều lớn lao mà từ việc các thành viên sẵn sàng dành thời gian cho nhau.

Phát biểu bế mạc Ngày hội, ông Nguyễn Hữu Ngọc, Phó Chánh Văn phòng Bộ VHTTDL, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức Ngày hội khẳng định, thành công lớn nhất của sự kiện không chỉ nằm ở các giải thưởng hay những phần thi hấp dẫn, mà còn ở việc tạo dựng một không gian văn hóa để các gia đình gặp gỡ, giao lưu, sẻ chia kinh nghiệm xây dựng gia đình hạnh phúc và lan tỏa những giá trị tốt đẹp của gia đình Việt Nam. Ông Ngọc cho rằng, điều đọng lại sau Ngày hội không phải là thắng hay thua, mà chính là những khoảnh khắc cha mẹ và con cái cùng nắm tay, cùng chạy, cùng cười. Đó là những ký ức đẹp góp phần nuôi dưỡng tình yêu thương, bồi đắp nhân cách và vun đắp nền tảng hạnh phúc cho mỗi gia đình.

Khép lại ba ngày tranh tài, Ban tổ chức đã trao giải cho những gia đình có thành tích xuất sắc ở các nội dung thi. Là gia đình đoạt giải Nhất phần thi "Gia đình tài năng", chị Đoàn Thị Thúy Loan (TP.HCM) cho biết, điều khiến gia đình vui nhất không phải là giải thưởng mà là thông điệp của tiểu phẩm được lan tỏa. Tiết mục được xây dựng từ thực tế nhiều gia đình hiện đại dành quá nhiều thời gian cho các thiết bị thông minh mà quên đi sự kết nối giữa các thành viên. "Công nghệ có thể hỗ trợ cuộc sống nhưng không thể thay thế tình yêu thương. Chúng tôi muốn nhắn gửi rằng mỗi người hãy dành nhiều thời gian hơn cho gia đình, bởi chỉ sự quan tâm, lắng nghe và sẻ chia mới tạo nên một mái ấm hạnh phúc", chị Loan chia sẻ. ■

BÓNG CHUYỀN HƯỚNG TỚI ASIAD 2026:

Cơ hội song hành thử thách

● **BẢO ANH**

Kết quả bốc thăm ASIAD 2026 đã mở ra những cơ hội xen lẫn thách thức cho hai đội tuyển bóng chuyền Việt Nam. Trong khi đội tuyển nam rơi vào bảng đấu được đánh giá vừa sức và rộng cửa cạnh tranh tấm vé đi tiếp, đội tuyển nữ sẽ tiếp tục đối mặt với "duyên nợ" Hàn Quốc trong cuộc đua giành ngôi đầu bảng.



Đội tuyển nữ Việt Nam được kỳ vọng sẽ tiến sâu tại ASIAD 2026 Ảnh: AVC

Kết quả bốc thăm môn bóng chuyền nam ASIAD 2026 mang đến nhiều tín hiệu tích cực cho đội tuyển nam Việt Nam, khi thầy trò HLV Federico Rampazzon rơi vào bảng C cùng Qatar, Ấn Độ và Hồng Kông (Trung Quốc). So với các bảng đấu còn lại, đây được xem là bảng có sự cân bằng về trình độ, mở ra cơ hội để tuyển nam Việt Nam cạnh tranh một suất vào vòng tiếp theo.

Theo bảng xếp hạng thế giới, Qatar là đội mạnh nhất bảng khi đứng thứ 24. Xếp sau lần lượt là Ấn Độ (hạng 44), Việt Nam (hạng 66) và Hồng Kông (Trung Quốc) ở vị trí 115. Với tương quan lực lượng hiện tại, Qatar được đánh giá là ứng viên sáng giá cho ngôi đầu bảng, trong khi cuộc cạnh tranh cho tấm vé còn lại nhiều khả năng sẽ diễn ra giữa Việt Nam và Ấn Độ.

Vì vậy, màn đối đầu với đội bóng Nam Á được xem là trận đấu mang tính bản lề đối với thầy trò HLV Federico Rampazzon. Nếu duy trì được phong độ ổn định và tận dụng tốt cơ hội trước các đối thủ cạnh tranh trực tiếp, đội tuyển nam Việt Nam hoàn toàn có thể tạo nên bất ngờ và giành quyền góp mặt ở vòng đấu loại trực tiếp.

Trước khi bước vào sân chơi lớn nhất châu lục, đội tuyển nam Việt Nam đã có màn chạy đà quan trọng tại hai chặng SEA V.Cup 2026. Dưới sự dẫn dắt của tân HLV Federico Rampazzon, đội tuyển nam Việt Nam đang từng bước xây dựng lối chơi hiện đại và giàu sức cạnh tranh hơn. Bên cạnh việc tiếp tục đặt niềm tin vào những trụ cột như Ngọc Thuân, Quốc Dư, Duy Tuyến, Thế Khải và Văn Duy, chiến lược gia người Italia cũng mạnh dạn trao cơ hội cho nhiều gương mặt trẻ.

Kết quả bốc thăm môn bóng chuyền nữ ASIAD 2026 đưa đội tuyển nữ Việt Nam vào bảng D cùng Hàn Quốc, Hồng Kông (Trung Quốc) và Qatar. Đây được đánh giá là bảng đấu khá thuận lợi với thầy trò HLV Nguyễn Tuấn Kiệt khi hai đối thủ Hồng Kông (Trung Quốc) và Qatar đều không được đánh giá cao, mở ra cơ hội lớn để đội giành quyền vào vòng đấu tiếp theo.

Theo bảng xếp hạng thế giới, đội tuyển nữ Việt Nam đang đứng thứ 28, nhỉnh hơn Hàn Quốc 2 bậc. Hai đội được xem là những ứng viên sáng giá nhất cho hai tấm vé đi tiếp của bảng D, trong khi Hồng Kông (Trung Quốc) và Qatar đều nằm ngoài top 100 thế giới.

Dù cơ hội vượt qua vòng bảng là khá rõ ràng, mục tiêu của đội tuyển nữ Việt Nam không chỉ dừng lại ở việc giành vé đi tiếp mà còn hướng đến vị trí nhất bảng. Để làm được điều đó, thầy trò HLV Nguyễn Tuấn Kiệt sẽ phải vượt qua thử thách lớn mang tên Hàn Quốc, đối thủ đã nhiều lần chạm trán với đội tại các giải đấu lớn của châu lục.

Đáng chú ý, đây là kỳ Á vận hội thứ ba liên tiếp hai đội nằm chung bảng đấu. Tại ASIAD 2018 ở Indonesia, đội tuyển nữ Việt Nam từng để thua Hàn Quốc với tỷ số 0-3 ở vòng bảng trước khi kết thúc giải ở vị trí thứ sáu. Đến ASIAD 2023 tại Hàng Châu (Trung Quốc), đội tuyển nữ Việt Nam đã tạo nên cột mốc lịch sử khi lội ngược dòng đánh bại Hàn Quốc 3-2. Chiến thắng giàu cảm xúc đó không chỉ giúp đội tuyển tạo lợi thế ở vòng bảng mà còn mở ra hành trình giành hạng tư chung cuộc - thành tích cao nhất trong lịch sử bóng chuyền nữ Việt Nam tại đấu trường Á vận hội.

Tuy nhiên, ở lần gặp nhau gần nhất tại bán kết AVC Cup 2026, đội tuyển nữ Việt Nam đã phải nhận thất bại trước chính Hàn Quốc. Đội bóng "xứ kim chi" sau đó tiếp tục thể hiện sức mạnh để lên ngôi vô địch. Vì vậy, màn tái đấu tại ASIAD 2026 không chỉ mang ý nghĩa cạnh tranh ngôi đầu bảng mà còn là cơ hội để các học trò của HLV Nguyễn Tuấn Kiệt đòi lại món nợ trước đối thủ nhiều duyên nợ.

Việc giành vị trí nhất bảng sẽ có ý nghĩa rất quan trọng, bởi đội đầu bảng nhiều khả năng tránh được các ứng viên vô địch ở vòng knock-out, qua đó tạo lợi thế trên hành trình hướng tới mục tiêu tái lập hoặc vượt qua thành tích lịch sử tại ASIAD.■

Một sự kiện... *(Tiếp theo trang 1)*

Những ngày qua, dư luận đã phản ứng gay gắt trước việc Ban tổ chức cuộc thi Hoa hậu Du lịch Bản sắc Việt Nam 2026 *bố trí nhiều em học sinh mặc đồng phục ngồi ở hàng ghế đầu theo dõi phần trình diễn áo tắm của các thí sinh tại đặc khu Lý Sơn. Sau sự việc, Ban tổ chức đã có thư xin lỗi và giải trình. Song những tranh luận vẫn chưa lắng xuống, bởi điều khiến công chúng băn khoăn không chỉ là một sai sót trong khâu tổ chức, câu chuyện lớn hơn đó là văn hóa tổ chức các sự kiện công cộng.*

Một chương trình được gọi là sự kiện văn hóa không phải chỉ vì trên sân khấu có ca múa, nghệ thuật hay các hoạt động quảng bá du lịch. Điều làm nên tính văn hóa của một sự kiện nằm ở tư duy tổ chức, ở cách ứng xử với cộng đồng và ở sự tôn trọng những chuẩn mực mà xã hội cùng chia sẻ. Đó là điều đôi khi chúng ta vẫn còn thiếu.

Nhiều năm trở lại đây, Việt Nam chứng kiến sự phát triển mạnh mẽ của các lễ hội, festival, cuộc thi sắc đẹp, chương trình biểu diễn và hoạt động quảng bá du lịch. Đây là tín hiệu tích cực của đời sống văn hóa và cũng là một động lực quan trọng cho phát triển công nghiệp văn hóa. Tuy nhiên, cùng với sự gia tăng về số lượng, yêu cầu về chất lượng tổ chức cũng trở nên khắt khe hơn. Công chúng hôm nay đánh giá một sự kiện không đơn thuần qua sân khấu đẹp hay chương trình hấp dẫn. Họ còn nhìn vào cách sự kiện ấy tôn trọng con người, ứng xử với cộng đồng và gìn giữ những giá trị văn hóa.

Chính vì vậy, văn hóa tổ chức không còn là một yếu tố phụ trợ mà phải trở thành tiêu chí đầu tiên.

Một nhà tổ chức chuyên nghiệp ngoài việc biết dựng sân khấu, bố trí ánh sáng hay xây dựng kịch bản, quan trọng hơn, họ phải có khả năng dự báo những tác động xã hội mà từng chi tiết của chương trình có thể tạo ra. Họ phải tự đặt ra những câu hỏi trước khi công chúng lên tiếng: Đối tượng khán giả là ai? Nội dung này có phù hợp với họ hay không? Hình ảnh nào có thể gây phản cảm? Chi tiết nào có thể làm tổn thương những giá trị mà xã hội đang cùng gìn giữ? Đó không đơn thuần là kỹ năng tổ chức. Đó là năng lực văn hóa.

Sự việc tại Lý Sơn cho thấy, chỉ một quyết định tưởng như rất nhỏ trong khâu bố trí khán giả cũng có thể phủ bóng lên toàn bộ nỗ lực của một chương trình. Có thể Ban tổ chức không chủ ý tạo nên hình ảnh gây tranh cãi. Nhưng chính sự thiếu nhạy cảm trong việc phân định không gian dành cho trẻ em và không gian của phần trình diễn hình thể đã khiến dư luận phản ứng mạnh mẽ.

Bài học ở đây không dành riêng cho một cuộc thi. Đó là bài học chung cho tất cả những đơn vị đang tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, du lịch và giải trí. Có một nguyên tắc tưởng như rất đơn giản nhưng lại thường bị bỏ quên: Không phải điều gì được phép tổ chức cũng có nghĩa là có thể tổ chức ở mọi nơi, trước mọi đối tượng và trong mọi hoàn cảnh. Pháp luật luôn quy định những giới hạn tối thiểu. Nhưng văn hóa luôn đòi hỏi những chuẩn mực cao hơn.

Trong nhiều trường hợp, một hoạt động có thể không vi phạm quy định pháp luật, nhưng vẫn tạo nên sự phản cảm vì thiếu phù hợp với bối cảnh xã hội. Chính khoảng trống giữa "đúng luật" và "đúng văn hóa" mới là nơi thể hiện trình độ của nhà tổ chức.

Đó cũng là lý do vì sao những đơn vị tổ chức chuyên nghiệp trên thế giới luôn dành nhiều thời gian cho việc đánh giá đối tượng công chúng, phân loại nội dung, kiểm soát hình ảnh và dự báo rủi ro truyền thông. Bên cạnh việc để tránh khủng hoảng, đó còn là yếu tố bảo đảm mỗi sự kiện đều góp phần tạo nên một không gian văn hóa tích cực.

Ở Việt Nam, khi công nghiệp văn hóa đang được xác định là một động lực phát triển mới của đất nước, yêu cầu ấy càng trở nên cấp thiết. Chúng ta cần nhiều hơn những lễ hội, những chương trình nghệ thuật, những cuộc thi sắc đẹp và những sự kiện quảng bá du lịch có quy mô lớn. Nhưng phát triển công nghiệp văn hóa không thể chỉ được đo bằng số lượng chương trình, lượng khán giả hay hiệu quả truyền thông.

Điều quan trọng hơn là chất lượng văn hóa của từng sự kiện. Một sự kiện có thể thu hút hàng triệu lượt xem nhưng vẫn thất bại nếu để lại cảm giác phản cảm. Ngược lại, một chương trình được tổ chức với sự tinh tế, tôn trọng cộng đồng và ứng xử có trách nhiệm sẽ tạo nên giá trị lâu dài, ngay cả khi không tạo ra những con số truyền thông ấn tượng.

Đặc biệt, khi trẻ em xuất hiện trong một sự kiện công cộng, mọi quyết định tổ chức cần được cân nhắc với mức độ thận trọng cao hơn. Luật Trẻ em năm 2016 đặt ra nguyên tắc bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ em trong mọi quyết định liên quan đến các em. Đây vừa là yêu cầu pháp lý, cũng chính là chuẩn mực văn hóa. Một xã hội văn minh ngoài việc bảo vệ trẻ em khỏi những nguy cơ hữu hình còn cần chủ động xây dựng cho các em một môi trường phát triển lành mạnh về nhận thức, thẩm mỹ và nhân cách.

Bởi vậy, điều xã hội mong muốn sau sự việc lần này không phải là những cuộc tranh cãi kéo dài hay những lời quy kết nặng nề. Điều cần thiết hơn là một sự thay đổi trong tư duy tổ chức.

Mỗi đơn vị tổ chức sự kiện cần coi việc đánh giá tác động văn hóa cũng quan trọng như đánh giá phương án kỹ thuật. Bên cạnh kịch bản chương trình cần có "kịch bản văn hóa"; bên cạnh phương án truyền thông cần có phương án bảo vệ các nhóm công chúng đặc thù như trẻ em; bên cạnh mục tiêu thu hút khán giả cần có mục tiêu gìn giữ những chuẩn mực mà cộng đồng luôn mong muốn được tôn trọng.

Một sự kiện văn hóa đâu phải chỉ (cần) tạo ra niềm vui trong vài giờ đồng hồ. Nó còn góp phần định hình cách xã hội nhìn nhận về cái đẹp, về ứng xử và về những giá trị đáng được gìn giữ. Bởi thế, thành công của một sự kiện không thể chỉ được tính bằng số lượng vé bán ra, số lượt xem trên mạng xã hội hay những bức ảnh đẹp sau đêm diễn. Thành công lớn nhất là khi sự kiện ấy khép lại mà công chúng vẫn còn nguyên cảm giác được tôn trọng.

Đó cũng là lúc một chương trình thực sự xứng đáng với hai chữ "văn hóa". ■

Khởi đầu tưng bừng và lời nhắc về chặng đường dài

● KHẢI HƯNG

Đội tuyển Việt Nam đã có màn ra quân đầy hứng khởi tại ASEAN Cup 2026 khi thắng Timor Leste 7-0 trên sân Chonburi, Thái Lan. Hat-trick của Đình Bắc, cú đúp của Hoàng Hên cùng các pha lập công của Xuân Son và Quang Hải đã tạo nên chiến thắng đậm cho thầy trò HLV Kim Sang-sik, qua đó mang lại lợi thế tinh thần quan trọng trong hành trình bảo vệ ngôi vô địch khu vực.



Đội tuyển Việt Nam khởi đầu thuận lợi trên hành trình bảo vệ chức vô địch ASEAN Cup

Chiến thắng trước Timor Leste không nằm ngoài dự đoán, bởi tuyển Việt Nam được đánh giá vượt trội về lực lượng, kinh nghiệm và chất lượng chuyên môn. Nhưng cách đội bóng áo đỏ nhập cuộc, kiểm soát thế trận, chuyển hóa cơ hội và duy trì sự tập trung vẫn đem đến nhiều tín hiệu tích cực. Ngay từ phút thứ 7, Hoàng Hên đã mở tỷ số giúp tuyển Việt Nam nhanh chóng cởi bỏ áp lực trận ra quân.

Từ bàn thắng sớm ấy, đội tuyển Việt Nam gần như làm chủ hoàn toàn cục diện. Trong hiệp một, các học trò của HLV Kim Sang-sik ghi thêm 4 bàn, với cú đúp của Đình Bắc, một bàn nữa của Hoàng Hên và pha lập công của Xuân Son, để khép lại 45 phút đầu tiên với lợi thế 5-0.

Điểm sáng lớn nhất chắc chắn là Đình Bắc. Được trao cơ hội đá chính, tiền đạo trẻ này đáp lại bằng màn trình diễn bùng nổ khi ghi 3 bàn, tham gia trực tiếp vào nhiều pha tấn công và trở thành tâm điểm của trận thắng. Đình Bắc ghi bàn ở các phút 31, 43 và 65 để hoàn tất hat-trick, đồng thời còn có thêm một lần đưa bóng vào lưới nhưng không được công nhận vì lỗi việt vị.

Sự tỏa sáng của Đình Bắc đem lại một gợi ý nhân sự thú vị cho HLV Kim Sang-sik. Trước giải, nhiều sự chú ý dồn vào nhóm cầu thủ nhập tịch gốc Brazil như Xuân Son, Hoàng Hên và Tài Lộc. Chiến thắng 7-0 cho thấy tuyển Việt Nam không chỉ trông chờ vào những gương mặt mới. Đình Bắc, Quang Hải, Hoàng Đức và các cầu thủ nội khác vẫn là nền tảng quan trọng để đội tuyển duy trì bản sắc, sự kết nối và tính ổn định.

Dẫu vậy, chiến thắng đậm cũng cần được nhìn bằng sự tỉnh táo. Timor Leste không phải đối thủ cùng đẳng cấp với tuyển Việt Nam. Trước trận, giới chuyên môn đã xem chiến thắng là nhiệm vụ bắt buộc của thầy trò HLV Kim Sang-sik. Vì thế, 7 bàn thắng là kết quả đáng khích lệ, nhưng chưa đủ để đưa ra những kết luận quá sớm về sức mạnh thực sự của đội tuyển tại giải đấu năm nay.

Trong hiệp hai, Timor Leste vẫn có một số thời điểm tạo ra khó khăn nhất định. *Tuổi Trẻ* ghi nhận đội chủ nhà suýt có bàn rút ngắn tỷ số ở phút 59 khi cú dứt điểm của Oatnasio chạm chân Văn Hậu rồi tìm đến cột dọc khung thành thủ môn Lê Giang Patrik. Báo *Công Thương* cũng nhắc đến tình huống bóng dội cột dọc ở phút 59, cho thấy hàng thủ tuyển Việt Nam vẫn có những khoảnh khắc cần rút kinh nghiệm dù giữ sạch lưới.

Đó là lời nhắc quan trọng. Một trận thắng lớn trong ngày ra quân có thể tạo đà tâm lý, nhưng cũng dễ tạo cảm giác hưng phấn quá mức. ASEAN Cup là giải đấu đường dài, nơi các đối thủ như Singapore, Indonesia hay Campuchia sẽ đem lại những bài toán khác nhau. Sau trận gặp Timor Leste, tuyển Việt Nam lần lượt gặp Singapore ngày 31.7 trên sân nhà, Indonesia ngày 3.8 trên sân khách và Campuchia ngày 7.8 trên sân nhà.

Chính HLV Kim Sang-sik cũng tỏ ra thận trọng sau chiến thắng. Nhà cầm quân người Hàn Quốc cho biết, ông vui vì các cầu thủ thể hiện gần như trọn vẹn những gì Ban huấn luyện chuẩn bị, nhưng nhấn mạnh toàn đội cần quên đi kết quả trận ra quân, hồi phục tốt và chuẩn bị cho trận tiếp theo. Đây là cách tiếp cận cần thiết của một đội bóng muốn bảo vệ ngôi vô địch: Chiến thắng đậm là khởi đầu, không phải đích đến.

Dư âm tích cực còn đến từ niềm tin và sự cổ vũ của người hâm mộ. Sau trận thắng 7-0, đội tuyển Việt Nam trở về nước trong không khí phấn khởi, nhiều người hâm mộ có mặt tại sân bay Nội Bài để đón đội, trong khi các tuyển thủ giữ tinh thần thoải mái trước khi tiếp tục chuẩn bị cho trận gặp Singapore. Điều này cho thấy chiến thắng đầu tiên đã nhanh chóng thắp lại bầu không khí kỳ vọng quanh đội tuyển, nhất là khi Mỹ Đình chuẩn bị đón trận sân nhà đầu tiên của Việt Nam tại giải.

Ở góc độ chuyên môn, trận thắng Timor Leste đem lại ít nhất ba giá trị. Thứ nhất, đội tuyển có được hiệu số tốt ngay từ lượt mở màn. Thứ hai, các tiền đạo và cầu thủ tấn công đều sớm có bàn thắng, điều rất quan trọng về mặt tâm lý. Thứ ba, HLV Kim Sang-sik có thêm dữ liệu để cân nhắc vai trò của những cầu thủ như Đình Bắc, Hoàng Hên, Xuân Son, Quang Hải trong cấu trúc tấn công.

Nhưng bài kiểm tra thật sự vẫn ở phía trước. Singapore sẽ không dễ bị cuốn vào thế trận một chiều như Timor Leste. Indonesia luôn là đối thủ giàu thể lực và cảm xúc. Campuchia cũng có thể gây khó nếu được chơi với tinh thần thoải mái. Vì vậy, chiến thắng 7-0 nên được xem là bước chạy đà hoàn hảo, nhưng không phải bảo chứng cho cả hành trình.

Điều đáng mừng là tuyển Việt Nam đã khởi đầu với tâm thế của nhà đương kim vô địch: Chủ động, hiệu quả và giàu khát vọng. Điều cần giữ là sự tỉnh táo, kỷ luật và khả năng nâng cấp qua từng trận đấu. Một giải đấu khu vực không được chinh phục bằng một cơn mưa bàn thắng duy nhất, mà bằng sự ổn định xuyên suốt.

Sau trận ra quân, người hâm mộ có quyền vui. Nhưng thầy trò HLV Kim Sang-sik hiểu rằng niềm vui ấy cần nhanh chóng được chuyển hóa thành năng lượng cho chặng đường tiếp theo. ■

Thái Sơn Bắc lần đầu vô địch Giải futsal Quốc gia

Câu lạc bộ Thái Sơn Bắc đã chính thức đăng quang tại Giải futsal HDBank Vô địch Quốc gia 2026, khép lại hành trình đầy cảm xúc bằng chiến thắng thuyết phục 6-0 trước Tân Hiệp Hưng ở vòng đấu cuối. Đây là lần đầu tiên đội bóng giành chức vô địch quốc gia, đánh dấu cột mốc lịch sử sau nhiều năm kiên trì đầu tư và theo đuổi mục tiêu chinh phục đỉnh cao.

Bước vào lượt trận quyết định, Thái Sơn Bắc nắm lợi thế khi hơn đương kim vô địch Thái Sơn Nam TP.HCM một điểm. Dù đối thủ đã hoàn thành nhiệm vụ với chiến thắng trước Sahako, áp lực vẫn không làm các học trò của HLV Victor Acosta Garcia nao núng. Họ thi đấu tự tin, kiểm soát thế trận và tạo nên màn trình diễn ấn tượng trước Tân Hiệp Hưng. Các bàn thắng liên tiếp được ghi đã giúp Thái Sơn Bắc khẳng định sức mạnh để lên ngôi vô địch đầy xứng đáng.

Chức vô địch của Thái Sơn Bắc không chỉ là thành quả của riêng một mùa giải, mà là kết quả của quá trình xây dựng lực lượng bài bản và bền bỉ. Đội bóng duy trì phong độ ổn định trong suốt mùa giải, sở hữu lối chơi kỷ luật, giàu tốc độ cùng sự kết hợp hài hòa giữa các cầu thủ nội và ngoại binh chất lượng. Những cá nhân như Trịnh Công Đại, Jediael Mota cùng nhiều trụ cột khác đã tỏa sáng đúng thời điểm, góp phần đưa đội bóng vượt qua sức ép trong cuộc đua vô địch kéo dài đến vòng đấu cuối.

Việc Thái Sơn Bắc bước lên ngôi cao nhất cũng góp phần tạo nên sự hấp dẫn mới cho futsal Việt Nam. Trong nhiều năm qua, Thái Sơn Nam gần như thống trị sân chơi quốc nội với hàng loạt chức vô địch. Sự xuất hiện của một nhà vô địch mới cho thấy khoảng cách giữa các đội bóng đang dần được thu hẹp, hứa hẹn mang đến những mùa giải cạnh tranh và chất lượng hơn trong tương lai. Đây cũng là tín hiệu tích cực đối với sự phát triển của futsal Việt Nam, khi ngày càng có nhiều câu lạc bộ đầu tư nghiêm túc và sẵn sàng cạnh tranh ở đẳng cấp cao.

Lần đầu tiên nâng cao chiếc cup vô địch quốc gia, là phần thưởng xứng đáng cho những nỗ lực không ngừng nghỉ của Thái Sơn Bắc. Thành công này không chỉ ghi dấu một cột mốc lịch sử của câu lạc bộ mà còn mở ra kỳ vọng về những bước tiến mới trên đấu trường khu vực và châu lục. Với nền tảng đã được xây dựng cùng tinh thần thi đấu bản lĩnh, Thái Sơn Bắc hoàn toàn có cơ sở để hướng tới những mục tiêu lớn hơn trong thời gian tới. **K.TUẤN**

● Tổng Biên tập: **NGUYỄN ANH VŨ**
● Phó Tổng Biên tập: **PHAN THANH NAM - NGUYỄN VĂN MƯỜI**
● **TÒA SOẠN - TRỊ SỰ VÀ PHÁT HÀNH:**
Số 141 Nguyễn Thái Học, phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội - ĐT: 024.37265564 - E.mail: baovanhoa@fpt.vn
● **GPXB:** Số 37/GP-BVHTTDL ngày 6.3.2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
● **VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM:**
170 Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, TP.HCM - ĐT/FAX: 028. 38230890 - 39100922
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TỈNH KHÁNH HÒA:**
211 Thống Nhất, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; ĐT: 0258. 3825008
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TP ĐÀ NẴNG:**
12 Trương Hán Siêu, phường An Hải, TP Đà Nẵng - ĐT: 0236. 3897798
● **Chế bản:** Báo Văn Hóa
● **In tại:** Cty CP In Công đoàn Việt Nam
GIÁ: 5.000đ

Châu Âu mở rộng mạng lưới ứng phó nắng nóng

HỒNG NHUNG

Châu Âu đang trải qua đợt nắng nóng gay gắt, gây ra nguy cơ cháy rừng gia tăng, hạn hán kéo dài, ảnh hưởng lớn đối với sức khỏe người dân và hoạt động kinh tế trong mùa hè năm nay. Nhiều quốc gia ban hành cảnh báo đỏ, khuyến cáo người dân hạn chế ra ngoài trong những khung giờ nắng gắt, đồng thời tăng cường các biện pháp ngắn và dài hạn ứng phó với tình trạng thời tiết khắc nghiệt.



Nắng chói chang ở Rome, Italia Ảnh: TTXVN

Mùa hè năm nay, nhiều quốc gia châu Âu đã phải hứng chịu các đợt nắng nóng gay gắt kéo dài. Hàng loạt cảnh báo được ban hành, nhiều trường học phải đóng cửa, hoạt động giao thông bị gián đoạn và các bệnh viện rơi vào tình trạng quá tải do số ca sốc nhiệt tăng mạnh. Đợt nắng nóng kéo dài không chỉ làm đảo lộn cuộc sống thường nhật mà còn gây áp lực lớn lên hệ thống y tế, giao thông và hạ tầng, buộc nhiều quốc gia phải triển khai các biện pháp ứng phó khẩn cấp nhằm giảm thiểu thiệt hại do thời tiết cực đoan gây ra.

Tại Pháp, một số thành phố phải hủy bỏ các sự kiện đường phố, cấm uống rượu bia tại các khu vực đang ở mức "báo động đỏ" vì nắng nóng. Hàng loạt chuyến tàu ở Pháp đã bị hủy để xử lý các sự cố tiềm ẩn khi nắng nóng đe dọa các đường ray và cáp điện. Trong khi đó, Italia cũng trải qua một trong những đợt nóng nghiêm trọng nhất trong nhiều năm gần đây. Bộ Y tế nước này ban hành "cảnh báo đỏ" đối với hàng loạt thành phố lớn như Rome, Milan, Bologna và Florence.

Nắng nóng cực đoan cũng làm gia tăng nguy cơ cháy rừng tại Hy Lạp, Italia và Tây Ban Nha, đe dọa các khu dân cư, hoạt động du lịch và nhiều lĩnh vực kinh tế. Tác động của nắng nóng đang lan rộng trên hầu hết các lĩnh vực của đời sống xã hội châu Âu, từ sức khỏe cộng đồng, giao thông vận tải đến sản xuất năng lượng và nông nghiệp.

Nghiên cứu của *Allianz Trade* cho thấy khi nhiệt độ vượt quá 30°C, mỗi lần tăng thêm 1°C sẽ gây ra hai tác động chính: Năng suất lao động giảm khoảng 3% và chi phí năng lượng tăng khoảng 1,2%. Nếu tình trạng nắng nóng tiếp tục diễn biến như hiện nay, *Allianz Trade* dự báo tổng thiệt hại kinh tế tại các nền kinh tế lớn của châu Âu có thể vượt 600 tỉ USD vào năm 2030.

Trong bối cảnh nắng nóng kéo dài và ngày càng cực đoan, máy điều hòa không khí tại châu Âu trở thành nhu cầu cấp thiết trong ngắn hạn. Người dân và doanh nghiệp đổ xô tìm mua điều hòa để đối phó với thời tiết khắc nghiệt, tạo nên làn sóng tiêu dùng chưa từng có tại nơi vốn không phổ biến với thiết bị làm mát này.

Điều hòa không khí cũng được ưu tiên lắp đặt tại những địa điểm có rủi ro cao như bệnh viện, viện dưỡng lão, trường học, nhà ở xã hội, phương tiện giao thông công cộng và các trung tâm tránh nóng. Trước xu hướng này, *Cơ quan Năng lượng Quốc tế* dự báo số lượng máy điều hòa sử dụng trong Liên minh châu Âu có thể đạt khoảng 275 triệu chiếc vào năm 2050, cao gấp hơn hai lần so với năm 2019.

Với rủi ro do nắng nóng gia tăng, chính quyền thành phố Rome (Italia) đã triển khai sáng kiến "The Big Chill", mở cửa miễn phí các rạp chiếu phim có điều hòa vào những giờ nóng nhất trong ngày để người dân tránh nóng. Chương trình hỗ trợ người dân không có điều hòa nhiệt độ tại nhà, tạo thêm không gian giao lưu, giải trí và tham gia các hoạt động văn hóa, góp phần giảm tình trạng cô lập trong cộng đồng.

Trên khắp Tây Âu, người dân đổ xô ra biển, mang theo quạt cầm tay và ô che nắng khi xuống phố, đồng thời tìm mọi cách hạ nhiệt bằng nước, từ ngâm mình tại đài phun nước Barcaccia ở Rome cho tới các vòi phun công cộng trong khu vườn Palais Royal tại Paris (Pháp). Tháp Eiffel và các địa điểm khác ở Paris đã thiết lập các trạm phun sương làm mát cho người dân và du khách nhằm giảm thiểu rủi ro.

Nhiều quốc gia châu Âu cũng chuyển từ ứng phó ngắn hạn sang xây dựng chiến lược thích ứng dài hạn. Bên cạnh tăng cường cảnh báo sớm, mở các trung tâm tránh nóng và hỗ trợ nhóm dễ bị tổn thương, các thành phố đang đẩy mạnh quy hoạch theo hướng thích ứng với biến đổi khí hậu. Trong định hướng dài hạn, các thành phố như Paris, Madrid (Tây Ban Nha) và Athens (Hy Lạp) mở rộng diện tích cây xanh, tăng không gian mặt nước, xây dựng các "đảo mát", sử dụng vật liệu phản xạ nhiệt cho đường phố và công trình công cộng, đồng thời bổ sung mái xanh, tường xanh và hệ thống che nắng tại các khu vực tập trung đông người.

Theo Cơ quan Môi trường châu Âu, các thành phố cần được thiết kế lại để thích ứng nhiệt độ ngày càng cao. Việc mở rộng không gian xanh, phát triển hồ điều hòa, sử dụng vật liệu phản xạ nhiệt và giảm hiệu ứng đảo nhiệt đô thị sẽ góp phần giảm tác động của nắng nóng. ■

GÓC BÌNH LUẬN

Định hình xu hướng

LAM SA

Giới trẻ Trung Quốc đang tạo ra một sự chuyển dịch đáng chú ý trên thị trường tiêu dùng. Từ chỗ chủ yếu chạy theo các thương hiệu quốc tế, nay họ ưu tiên các thương hiệu nội địa, sản phẩm sáng tạo và những trải nghiệm mang dấu ấn văn hóa. Sở thích tiêu dùng của thế hệ này đã làm thay đổi thị trường trong nước và thu hút sự quan tâm của người tiêu dùng quốc tế thông qua mạng xã hội, du lịch và các hoạt động giao lưu văn hóa.

Đằng sau sự thay đổi đó là bước chuyển quan trọng của nền kinh tế Trung Quốc. Trong bối cảnh tiêu dùng nội địa được xác định là động lực tăng trưởng mới, các doanh nghiệp liên tục đổi mới để đáp ứng nhu cầu của thế hệ trẻ. Từ sản phẩm gắn với sở hữu trí tuệ (IP), đồ chơi sưu tầm, trà sữa đến các lễ hội âm nhạc và không gian sáng tạo, nhiều mô hình tiêu dùng mới đã ra đời, góp phần tạo sức sống cho thị trường và nâng cao sức cạnh tranh của các thương hiệu Trung Quốc trên thị trường quốc tế.

Những con số cho thấy sức bật của xu hướng này. Trong nửa đầu năm 2026, doanh số bán lẻ hàng tiêu dùng và dịch vụ của Trung Quốc tăng 2,7% so với cùng kỳ năm trước. Đáng chú ý, doanh số bán lẻ dịch vụ tăng 5,3%, cao gấp gần 5 lần mức tăng 1,1% của bán lẻ hàng hóa. Các lĩnh vực văn hóa, giải trí và thể thao ghi nhận mức tăng trưởng nổi bật, phản ánh xu hướng người trẻ sẵn sàng chi tiêu cho trải nghiệm thay vì chỉ mua sắm sản phẩm.

Động lực tăng trưởng đến từ những mô hình tiêu dùng mới như đồ chơi sưu tầm, sản phẩm IP, "nền kinh tế guzi", trà sữa, chợ sáng tạo, lễ hội âm nhạc và các sản phẩm ứng dụng trí tuệ nhân tạo. Đây thực sự vừa là những mặt hàng tiêu dùng vừa mang giá trị cảm xúc và thể hiện cá tính, đáp ứng nhu cầu của thế hệ trẻ.

Sức hút của các thương hiệu Trung Quốc cũng đang vượt ra ngoài biên giới. Ngày càng nhiều du khách quốc tế tìm đến các cửa hàng Pop Mart, các thương hiệu đồ uống nổi tiếng hay những không gian văn hóa sáng tạo tại Trung Quốc. Trong nửa đầu năm 2026, kim ngạch thương mại hàng hóa của Trung Quốc đạt 25,47 nghìn tỉ nhân dân tệ (khoảng 3,75 nghìn tỉ USD), tăng 16,9% so với cùng kỳ, trong đó các sản phẩm tiêu dùng sáng tạo và mang dấu ấn thương hiệu Trung Quốc ngày càng hiện diện nhiều hơn trên thị trường quốc tế.

Sự thay đổi này cho thấy giới trẻ Trung Quốc là những người tiếp nhận xu hướng tiêu dùng toàn cầu, đồng thời đang trở thành lực lượng tạo ra xu hướng mới. Với sức mua lớn, khả năng sáng tạo và sự lan tỏa của mạng xã hội, họ đang góp phần đưa các thương hiệu và phong cách sống "Made in China" trở thành một phần của xu hướng tiêu dùng toàn cầu. ■

Thái Lan đón nhận Di sản Văn hóa Thế giới thứ 9

Thái Lan vừa đón nhận Di sản Văn hóa Thế giới thứ 9 sau khi Ủy ban Di sản Thế giới của UNESCO thông qua việc ghi danh chùa Wat Phra Mahathat Woramahawihan tại tỉnh Nakhon Si Thammarat vào Danh mục Di sản Thế giới. Quyết định được đưa ra tại kỳ họp của Ủy ban Di sản Thế giới diễn ra ở Busan (Hàn Quốc), đánh dấu đây là di sản thế giới đầu tiên của khu vực miền Nam Thái Lan.

Bộ trưởng Văn hóa Thái Lan Sabeeda Thaised cho biết, việc được UNESCO công nhận là khẳng định giá trị của ngôi chùa đối với Thái Lan và ghi nhận đây là di sản văn hóa có ý nghĩa đối với toàn nhân loại. Bộ trưởng nhấn mạnh danh hiệu này vừa là niềm tự hào, vừa là trách nhiệm trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản cho các thế hệ tương lai. P.MINH